

Báo cáo hội thảo

Chia sẻ kinh nghiệm và nhân rộng áp dụng phương pháp khuyến nông có sự tham gia (PAEM) tại Quảng Bình

Quảng Bình, tháng 8 năm 2009

Thái Thị Minh

Trung tâm Khuyến Nông Khuyến Ngư
Quảng Bình

Dự án Quản lý Bền vững
Nguồn tài nguyên thiên nhiên Niềm Trung

MỤC LỤC

MỤC LỤC	2
I GIỚI THIỆU CHUNG	3
II KẾT QUẢ HỘI THẢO	4
<i>II.1 Tóm tắt nội dung các báo cáo tham luận tại hội thảo</i>	4
<i>II.2 Đánh giá chung về áp dụng PAEM ở Quảng Bình</i>	6
II.2.1 Thay đổi phương thức tiếp cận trong khuyến nông	6
II.2.2 Nâng cao hiệu quả chuyển giao và kết quả áp dụng tiến bộ kỹ thuật	7
II.2.3 Nâng cao năng lực hệ thống khuyến nông tỉnh	7
II.2.4 Sự phù hợp của PAEM	8
II.2.5 Mức độ tham gia của người nông dân	8
II.2.6 Những tác động xã hội	8
II.2.7 Mức độ làm chủ trong quá trình triển khai áp dụng PAEM	8
II.2.8 Tính bền vững	9
<i>II.3 Kinh nghiệm thu được từ triển khai áp dụng PAEM tại Quảng Bình</i>	9
<i>II.4 Kiến nghị chung từ hội thảo</i>	10
II.4.1 Khái niệm chung của PAEM	11
II.4.2 Sự ưu việt của PAEM	11
II.4.3 Chia sẻ các kinh nghiệm/điều kiện đủ để có được sự thành công bền vững	12
III ĐỊNH HƯỚNG THỰC HIỆN PAEM TRONG THỜI GIAN TỚI	12
<i>III.1 Phân SWOT của hệ thống khuyến nông tỉnh và định hướng triển khai áp dụng PAEM</i>	12
<i>III.2 Các hoạt động cụ thể để triển khai thực hiện PAEM</i>	15
PHỤ LỤC	17
<i>Phụ lục 1: Chương trình hội thảo chia sẻ kinh nghiệm và nhân rộng việc áp dụng PAEM</i>	17
<i>Phụ lục 2: Danh sách đại biểu</i>	18
<i>Phụ lục 3: Các bài báo cáo tham luận tại hội thảo</i>	19
Quan điểm của phương pháp khuyến nông có sự tham gia (PAEM)	19
Đánh giá kết quả triển khai thực hiện phương pháp khuyến nông có sự tham gia tại Quảng Bình	25
Quá trình thực hiện công tác khuyến nông theo phương pháp có sự tham gia tại Huyện Tuyên Hoá	30
Chia sẻ kinh nghiệm về áp dụng phương pháp khuyến nông có sự tham gia tại Huyện Quảng Trạch	32
Chia sẻ kinh nghiệm về áp dụng phương pháp khuyến nông có sự tham gia ở Thừa Thiên Huế	33
Chia sẻ kinh nghiệm áp dụng phương pháp khuyến nông có sự tham gia của Quảng Trị	36
Áp dụng phương pháp khuyến nông có sự tham gia tại Hà Tĩnh	38

I GIỚI THIỆU CHUNG

Hội thảo "Chia sẻ kinh nghiệm và nhân rộng việc áp dụng phương pháp khuyến nông có sự tham gia (PAEM)" đã được Trung tâm Khuyến nông Khuyến lâm Quảng Bình, Sở NN & PTNT phối hợp với dự án SMNR-CV tổ chức với mục tiêu chính nhằm đánh giá kết quả của quá trình xây dựng và triển khai phương pháp khuyến nông có sự tham gia tại tỉnh Quảng Bình, từ đó có những định hướng phát triển trong thời gian tới. Các mục tiêu cụ thể của Hội thảo là:

1. Chia sẻ kinh nghiệm và kết quả áp dụng phương pháp khuyến nông có sự tham gia (PAEM) ở bốn tỉnh miền Trung Việt Nam gồm Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế và Hà Tĩnh.
2. Đánh giá chung về việc áp dụng PAEM trong công tác khuyến nông ở các tỉnh tham gia hội thảo
3. Thảo luận xây dựng định hướng triển khai thực hiện PAEM trong thời gian tới ở Quảng Bình nói riêng và ở các tỉnh tham dự hội thảo khác nói chung

Hội thảo được tổ chức ngày 12/08/2009 tại Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình với sự tham gia của hơn 30 đại biểu gồm lãnh đạo, cán bộ kỹ thuật và cán bộ khuyến nông từ Sở NN&PTNT tỉnh Quảng Bình, trung tâm Khuyến nông Khuyến lâm các tỉnh Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Hà Tĩnh và Nghệ An, Chi cục Bảo vệ Thực vật Quảng Bình, Chi cục Thú y Quảng Bình, Chi cục PTNT Quảng Bình; Cán bộ khuyến nông huyện Minh Hoá, Tuyên Hoá, Quảng Trạch, Bố Trạch, Đồng Hới, Quảng Ninh và Lệ thủy; Khuyến nông viên và đại diện nông dân từ các xã Đức Hoá, Kim Hoá, Hoá Hợp, Hoá Phúc; và đại diện của dự án Quản lý nguồn tài nguyên thiên nhiên bền vững do GTZ tài trợ.

Bốn nội dung chính đã được đề cập trong hội thảo, bao gồm:

1. PAEM và quan điểm tiếp cận của PAEM;
2. thành công và hiệu quả cũng như tồn đọng và khó khăn trong quá trình áp dụng PAEM;
3. Tính bền vững của PAEM; và
4. cơ hội và thách thức cũng như điểm mạnh và điểm yếu của hệ thống khuyến nông từ cấp tỉnh xuống cơ sở khi áp dụng PAEM.

Đã có 7 bài báo cáo tham luận (phụ lục 3) được trình bày tại hội thảo với các nội dung và chủ đề khác nhau nằm trong hai vấn đề chính 1 và 2 của hội thảo về PAEM và hiệu quả cũng như khó khăn trong quá trình áp dụng PAEM ở cấp tỉnh và huyện (xem tóm tắt nội dung các báo cáo tham luận ở phần II). Hai nội dung 3 và 4 liên quan đến tính bền vững của PAEM và phân tích điểm mạnh/điểm yếu và cơ hội/thách thức của hệ thống khuyến nông tỉnh khi áp dụng PAEM đã được hội thảo đưa ra thảo luận mở và theo nhóm. Phần thảo luận theo nhóm và thảo luận mở đã huy động được sự tham gia tích cực của các đại biểu. Nhiều ý kiến chia sẻ, nhiều vấn đề được nêu ra cũng như nhiều kiến nghị được đề xuất liên quan đến bốn nội dung chính của hội thảo. Phân tích về điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội, thách thức của hệ thống khuyến nông tỉnh Quảng Bình đã đưa ra được những định hướng cụ thể và khả thi cho quá áp dụng PAEM trong thời gian tới.

Thành công của hội thảo đã mở ra hướng hợp tác và chia sẻ kinh nghiệm trong việc áp dụng PAEM vào công tác khuyến nông giữa Quảng Bình và các tỉnh bạn. Hy vọng rằng những ý kiến đóng góp và kinh nghiệm trong áp dụng PAEM vào công tác khuyến nông của Quảng Bình cũng như các tỉnh khác là những tư liệu quý báu cho quá trình áp dụng rộng rãi phương pháp này vào thực tế sản xuất.

II KẾT QUẢ HỘI THẢO

II.1 Tóm tắt nội dung các báo cáo tham luận tại hội thảo

Nội dung của 7 báo cáo tham luận tại hội thảo đều tiến tới mục đích chia sẻ thông tin liên quan đến quá trình triển khai phương pháp khuyến nông có sự tham gia trên địa bàn của mình. Bài tham luận của đại diện Trung tâm Khuyến nông Khuyến lâm Quảng Bình về “*Quan điểm của phương pháp tiếp cận PAEM*” cho thấy một cách nhìn nhận mới trong khuyến nông (xem chi tiết ở phụ lục 3). Sự đa dạng của người nông dân và điều kiện sản xuất của họ đòi hỏi phải có những phương pháp tiếp cận khác nhau để phù hợp với từng đối tượng cụ thể. Với phương pháp tiếp cận PAEM, người nông dân trở thành khách hàng hay là đối tác của khuyến nông thay vì là “đối tượng hưởng lợi” như quan niệm cũ của phương pháp khuyến nông truyền thống. PAEM đảm bảo sự tham gia của người nông dân để họ chủ động trong quá trình đưa ra quyết định lựa chọn tiến bộ kỹ thuật phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả áp dụng kỹ thuật và hiệu quả kinh tế. PAEM cân bằng bốn yếu tố quan trọng về kiến thức kỹ thuật, an ninh lương thực, tăng thu nhập và vị thế xã hội của người nông dân trong quá trình tiếp cận. Đứng trước xu thế phát triển theo hướng đa dạng và linh hoạt hơn của ngành khuyến nông, PAEM là hướng tiếp cận có thể mang lại hiệu quả cao với một số đặc điểm như 1) xuất phát từ nhu cầu thực tế của người dân theo định hướng thị trường; 2) đảm bảo tối đa sự tham gia của người dân trong chu trình triển khai các hoạt động từ đánh giá nhu cầu, xây dựng kế hoạch, triển khai và giám sát, đánh giá kết quả; và 3) khuyến khích sự tương tác giữa khuyến nông và người nông dân. PAEM cũng mang lại hiệu ứng lan tỏa tốt vì kiến thức lan truyền như “vết dầu loang” qua mạng lưới giảng viên nông cốt – tập huấn viên – nông dân chủ chốt và nông dân và hiệu quả áp dụng kỹ thuật cao vì người nông dân học thông qua quá trình trải nghiệm.

Báo cáo tham luận của đại diện tâm Khuyến nông Khuyến lâm Quảng Bình về “*Đánh giá quá trình triển khai và kết quả thực hiện phương pháp khuyến nông có sự tham gia (PAEM) tại Quảng Bình*” là một ví dụ cụ thể về việc áp dụng PAEM vào công tác khuyến nông dưới sự hỗ trợ của Dự án Quản lý bền vững Nguồn tài nguyên Thiên nhiên Miền Trung (SMNR-CV). Một năm sau khi triển khai thí điểm tại hai huyện Tuyên Hoá và Minh Hoá, tháng 10/2007, áp dụng PAEM đã được nhân rộng sang 5 huyện còn lại với các hoạt động chính như 1) đánh giá nhu cầu có sự định hướng của thị trường; 2) chương trình tập huấn kỹ thuật trồng trọt và chăn nuôi đi kèm mô hình trình diễn có sự tham gia theo nhu cầu của nông dân; 3) hỗ trợ xây dựng mô hình có sự tham gia (với các nguồn lực sẵn có của nông dân - để nhân rộng và có hiệu quả cao); và 4) đánh giá tác động có sự tham gia. Quá trình triển khai PAEM ở Quảng Bình đã đạt được nhiều kết quả ở các cấp khác nhau. Đối với người nông dân, mô hình và kỹ thuật chuyển giao đã được đồng bào nông dân chấp nhận và nhân rộng vì các kỹ thuật này đáp ứng được nhu cầu của người dân cũng như phù hợp với điều kiện địa phương. Đặc biệt số lượng nông dân nói chung và nông dân vùng dân tộc thiểu số nói riêng được tiếp cận với kỹ thuật mới tăng lên. Nhận thức và ý thức của người dân được tăng lên rõ rệt khi hiểu rõ và áp dụng đúng tiến bộ kỹ thuật, mang lại hiệu quả kinh tế hơn. Đối với hệ thống khuyến nông tỉnh, đội ngũ cán bộ khuyến nông từ tỉnh đến thôn bản được đào tạo về PAEM và nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ thông qua áp dụng PAEM. PAEM đã được tài liệu hóa và phân phát cho toàn bộ Khuyến nông viên xã trên toàn tỉnh và các cơ quan, đơn vị, dự án liên quan nhằm hỗ trợ cho hệ thống khuyến nông áp dụng linh hoạt hơn phương pháp này. PAEM cũng đã được sở NN&PTNT thể chế hóa thành một trong những phương pháp chính của hệ thống khuyến nông tỉnh. Hiện nay, hệ thống khuyến nông tỉnh Quảng Bình đã và đang áp dụng PAEM vào các hoạt động của mình. PAEM được nhìn nhận với những điểm mạnh về khả năng nâng cao hiệu quả của công tác khuyến nông cũng như áp dụng kỹ thuật của người nông dân. Tuy nhiên, với những hạn chế về nhân lực và vật lực của hệ thống khuyến nông cũng như khó khăn của người nông dân, để áp dụng rộng rãi phương pháp PAEM trong các hoạt động khuyến nông cần có một chương trình hành động cụ thể huy động nội lực của địa phương.

Hai báo cáo tham luận của đại biểu từ Trạm Khuyến nông Huyện Tuyên Hóa và Huyện Quảng Trạch là những ví dụ điển hình về những kinh nghiệm áp dụng PAEM trong phạm vi cấp huyện. Áp dụng PAEM ở huyện Tuyên Hóa đã được bắt đầu thử nghiệm từ năm 2005. Sau 4 năm triển khai với nhiều hoạt động tăng cường năng lực cho đội ngũ cán bộ khuyến nông huyện và cơ sở, đánh giá nhu cầu và tập huấn chuyển giao kỹ thuật cho người nông dân, thực hiện các mô hình được xây dựng theo nhu cầu của người dân, hiện nay Tuyên Hóa đã có hơn 90% cán bộ khuyến nông tổ chức các lớp tập huấn về nhiều chủ đề theo phương pháp PAEM. Mặc vậy, những hạn chế về kinh phí và năng lực của đội ngũ khuyến nông viên đi kèm với nhu cầu của người dân rất lớn nên áp dụng PAEM một cách rộng rãi trên địa bàn huyện vẫn còn gặp khó khăn. Bài học kinh nghiệm tự vận động tìm và áp dụng phù hợp nguồn kinh phí cũng như trao quyền làm chủ cho khuyến nông viên và người nông dân trong hoạt động khuyến nông là mấu chốt quyết định sự thành công của việc áp dụng PAEM tại Tuyên Hóa. Ở Huyện Quảng Trạch, áp dụng PAEM mới chỉ dừng lại ở qui mô thử nghiệm. Đến cuối năm 2008, đội ngũ khuyến nông viên cơ sở hầu hết đã được tập huấn về PAEM và đã bước đầu áp dụng các khâu đánh giá nhu cầu, xây dựng kế hoạch có sự tham gia của người dân, tập huấn theo phương thức lấy người dân làm trung tâm... Để đẩy mạnh hơn việc áp dụng PAEM tại Huyện Quảng Trạch thì tiếp tục tăng cường năng lực cho đội ngũ khuyến nông về sử dụng PAEM là cần thiết.

Báo cáo tham luận của tỉnh Thừa Thiên Huế là một ví dụ về kinh nghiệm về áp dụng PAEM khi chưa có sự vào cuộc của cả hệ thống khuyến nông và quản lý nông nghiệp tỉnh. Ở Thừa Thiên Huế, PAEM được áp dụng ở mức độ cá nhân của những cán bộ khuyến nông (chủ yếu cấp tỉnh) sau khi được biết về phương pháp này. Mặc dù hướng tiếp cận với PAEM chưa bài bản và mức độ áp dụng khác nhau, nhưng quan điểm tiếp cận của PAEM và nhiều hoạt động khuyến nông của Thừa Thiên Huế cũng tương tự như ở Quảng Bình, ví dụ như: FFS, PTD, tập huấn và triển khai mô hình với sự tham gia của người dân, giám sát và đánh giá các hoạt động khuyến nông với sự tham gia của người dân... Kết quả thu được từ việc áp dụng PAEM ở Thừa Thiên Huế cũng tương đối khả quan. Người nông dân nhận thấy vai trò và những tác động tích cực của hoạt động khuyến nông đến sinh kế của họ. Tỷ lệ số hộ nông dân được tiếp cận cũng như số hộ áp dụng khoa học kỹ thuật mới được tăng lên rõ rệt, qua đó góp phần tăng thu nhập đáng kể cho người nông dân. Nhóm cán bộ khuyến nông nòng cốt cấp tỉnh huyện đã được nâng cao năng lực để vận dụng linh hoạt PAEM vào thực tiễn. Từ những kinh nghiệm và kết quả đạt được từ áp dụng PAEM ở mức độ “tự phát”, tỉnh Thừa Thiên Huế đã thực sự nhận thấy cần thiết phải xây dựng cơ chế chung và tăng cường sự tham gia đóng góp của người dân để có thể vận dụng linh hoạt PAEM trong thực tiễn khuyến nông.

Báo cáo tham luận của tỉnh Quảng Trị chia sẻ một kinh nghiệm về áp dụng phương pháp khuyến nông có sự tham gia với sự hỗ trợ nguồn lực từ các dự án phát triển nông nghiệp của nhà nước và các nhà tài trợ khác như GTZ, Plan, Chia Sẻ, và các tổ chức phi chính phủ ... Từ năm 1996, PAEM đã được triển khai thực hiện trên địa bàn Tỉnh Quảng Trị dựa vào các nguyên tắc người nông dân làm chủ các hoạt động khuyến nông thông qua sự tham gia tích cực của mình và phát huy mối liên hệ giữa người dân và cán bộ khuyến nông để đạt mục đích nâng cao quá trình cùng nhau học hỏi. Đối với hệ thống khuyến nông tỉnh, chương trình đào tạo dựa vào nhu cầu của cán bộ khuyến nông đã được xây dựng và triển khai, giúp khuyến nông viên cơ sở phát huy được tối đa sở trường của mình. Các chương trình tập huấn hướng dẫn kỹ thuật, các mô hình trình diễn cây trồng vật nuôi, hội nghị đầu bờ với sự tham gia trực tiếp của người nông dân đã giúp người dân chủ động trong việc giải quyết các vướng mắc, tự đưa ra các quyết định lựa chọn giải pháp phù hợp với điều kiện thực tế của họ. Áp dụng PAEM đã lôi cuốn được sự tham gia của nhiều người dân và tăng cường tính chủ động của họ. Tương tự như các tỉnh khác, khó khăn về kinh phí, thời gian và năng lực cán bộ cũng như tính thụ động cố hữu của một bộ phận người dân đã hạn chế hiệu quả áp dụng PAEM tại tỉnh Quảng Trị.

Báo cáo tham luận của tỉnh Hà Tĩnh là một ví dụ về áp dụng phương pháp đánh giá nông thôn có sự tham gia của người dân (PRA) vào công tác khuyến nông. PRA được đúc

rút từ kết quả Chương trình Hợp tác Phát triển Lâm nghiệp Việt Nam - Thụy Điển từ năm 1991 và nhiều chương trình, dự án khác đã được thực hiện ở Hà Tĩnh. Đến nay, PRA đã được áp dụng vào các hoạt động khuyến nông như: xây dựng kế hoạch hàng năm; tập huấn chuyển giao kỹ thuật, tổ chức tham quan, học tập, hội thảo; thành lập các CLB khuyến nông/nhóm sở thích; khảo sát thực tế; và thành lập hội đồng tư vấn khuyến nông. Các hoạt động này đều dựa trên nguyên tắc thu thập thông tin, nắm bắt tình hình sản xuất, nhu cầu của người dân để lập kế hoạch xây dựng các hoạt động khuyến nông phù hợp, có hiệu quả. Bài học kinh nghiệm từ áp dụng PRA vào công tác khuyến nông ở Hà Tĩnh là cần thiết phải có sự tư vấn của cán bộ khuyến nông và lãnh đạo địa phương các cấp trong quá trình đưa ra quyết định cuối cùng về việc áp dụng kỹ thuật gì hay thử nghiệm mô hình nào để giảm thiểu sự thiếu hợp lý do địa phương đề xuất lên. Ngoài PRA, PAEM cũng được áp dụng trong các hoạt động đào tạo khuyến nông viên cơ sở về tập huấn về phương pháp lập kế hoạch có sự tham gia của cộng đồng, chọn xây dựng và triển khai mô hình theo thứ tự ưu tiên, kỹ thuật về các loại cây ... Cũng giống như các tỉnh khác, áp dụng PRA hay PAEM ở Hà Tĩnh cũng gặp một số khó khăn về hạn chế nguồn lực vật lực của hệ thống khuyến nông, phong tục tập quán đa dạng, hạn chế về trình độ dân trí, nhận thức xã hội của nông dân còn kém, sản xuất nhỏ lẻ, tự cung tự cấp. Ở một số địa phương, đơn vị còn thể hiện tư tưởng bằng lòng với những kết quả đạt được, nên thiếu sự quan tâm trong chỉ đạo để áp dụng tiến bộ kỹ thuật mới. Nhiều cơ quan, tổ chức đoàn thể, đơn vị khác cũng tổ chức các hoạt động khuyến nông và đôi khi thiếu cơ sở khoa học trong các giải pháp kỹ thuật làm cho người dân thiếu sự tập trung vào một cơ quan chuyên trách, gây khó khăn trong quá trình hoạt động và thực hiện.

Các bài tham luận tại hội thảo đã cung cấp một bức tranh tương đối tổng thể về áp dụng PAEM trong công tác khuyến nông ở các phạm vi và các mức độ khác nhau trên địa bàn bốn tỉnh tham gia hội thảo. Bức tranh này cho thấy sự áp dụng linh hoạt của PAEM ở các đa dạng hoàn cảnh khác nhau của các địa phương. Bức tranh này cũng cho thấy cần xem xét lại một số vấn đề liên quan đến quan điểm tiếp cận và các kinh nghiệm/điều kiện đủ để có được sự thành công bền vững trong quá trình áp dụng PAEM vào thực tiễn khuyến nông. Những vấn đề này sẽ được đề cập cụ thể trong phần 3 – những kiến nghị chung từ hội thảo.

II.2 Đánh giá chung về áp dụng PAEM ở Quảng Bình

Từ những báo cáo tham luận của các đại biểu, những chia sẻ trong phần thảo luận mở và những ý kiến thu thập về áp dụng PAEM ở Quảng Bình, tổng hợp những đánh giá chung sẽ cho thấy những thay đổi, mặt ưu việt cũng như hạn chế của PAEM so với phương pháp khuyến nông truyền thống. Những đánh giá này cũng cho thấy hiệu quả, sự phù hợp, khía cạnh bền vững của áp dụng PAEM vào công tác khuyến nông.

II.2.1 Thay đổi phương thức tiếp cận trong khuyến nông

Trong khi phương thức đã và đang được sử dụng phổ biến trong hệ thống khuyến nông Việt Nam mang tính áp đặt từ trên xuống với tập trung ưu tiên vào nâng cao năng suất và sản lượng cây trồng, vật nuôi, PAEM đã thực sự thay đổi cách tiếp cận trước đây bằng cách bắt đầu các hoạt động/chương trình khuyến nông từ khâu “*đánh giá nhu cầu có sự tham gia*” và triển khai các khâu tiếp theo với sự tham gia tích cực của người nông dân. Với các tiếp cận bắt đầu từ người nông dân, ưu tiên hàng đầu trong các hoạt động của khuyến nông áp dụng PAEM là đáp ứng nhu cầu của người nông dân và quan tâm đến đầu ra cho sản phẩm từ quá trình áp dụng kỹ thuật mới. Với cách tiếp cận này, PAEM có thể là phương pháp phù hợp với nhiều đối tượng nông dân khác nhau như nông dân nghèo, người sản xuất qui mô vừa và nhỏ và người sản xuất qui mô hàng hóa.

Phương thức tiếp cận của PAEM nhìn nhận người nông dân như “đối tác tiềm năng” của khuyến nông với những điều kiện sản xuất và nhu cầu đa dạng. Đích cuối cùng của cả

hai phía là đạt đến sinh kế bền vững cho người nông dân. Sự tham gia của người nông dân vào quá trình “*giám sát và đánh giá*” cũng là một khâu mới của PAEM mà phương thức khuyến nông truyền thống chưa có. Với vai trò đối tác của khuyến nông, người nông dân có thể đưa ra những yêu cầu của mình, khắc phục được hiện tượng phổ biến trước đây: “nơi cần thì không có, nơi có thì không cần”.

II.2.2 Nâng cao hiệu quả chuyển giao và kết quả áp dụng tiến bộ kỹ thuật

PAEM áp dụng các phương pháp tạo cho người nông dân có cơ hội thảo luận, trao đổi và trực tiếp thực làm, từ đó nâng cao khả năng hiểu và ghi nhớ kiến thức. PAEM tạo ra môi trường để người nông dân chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm, từ đó thu nạp thêm nhiều kiến thức kinh nghiệm từ những người nông dân khác thông qua quá trình trao đổi. PAEM tạo điều kiện để tăng cường mối tương tác hai chiều giữa người nông dân và khuyến nông, đảm bảo thông tin trao đổi qua lại và kích lệ sự tham gia của người dân. Các cơ hội tương tác mà PAEM mang lại đã giúp người nông dân hiểu rõ hơn về kỹ thuật được tập huấn, chủ động hơn trong quá trình chuyển hóa thông tin và áp dụng kỹ thuật vào thực tế sản xuất. Khi có đầy đủ thông tin và hiểu rõ hơn về kỹ thuật được tập huấn, người nông dân đủ tự tin và chủ động hơn trong quá trình trao đổi chia sẻ với người dân khác trong cộng đồng. Do vậy, với những phương pháp khuyến nông “lấy người nông dân làm trung tâm” và “học thông qua làm và trải nghiệm”, PAEM đã thực sự nâng cao hiệu quả của quá trình chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật nhờ tăng mức độ hiểu, ghi nhớ, áp dụng và lan tỏa trong cộng đồng.

PAEM với cách tiếp cận “từ dưới lên” đã giới thiệu những kỹ thuật xuất phát từ yêu cầu của người dân. Sử dụng PAEM trong các hoạt động khuyến nông tạo điều kiện để người nông dân tham gia, trao quyền lựa chọn những kỹ thuật phù hợp với điều kiện và có khả năng mang lại hiệu quả kinh tế cao để áp dụng vào thực tế sản xuất. PAEM cũng quan tâm đến đầu ra và thị trường cho sản phẩm, đảm bảo sản xuất bền vững và giảm thiểu rủi ro. Do vậy, vận dụng PAEM đã nâng cao hiệu quả áp dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, nâng cao hiệu quả khuyến nông, tăng năng suất, sản phẩm và thu nhập cho nông dân. Người dân tỏ ra hài lòng, quan tâm và sẵn sàng áp dụng những tiến bộ kỹ thuật phù hợp với điều kiện thực tiễn. Người nông dân cũng nhận thấy vai trò và những tác động tích cực của hoạt động khuyến nông đến sinh kế của họ.

II.2.3 Nâng cao năng lực hệ thống khuyến nông tỉnh

Quá trình triển khai PAEM đi kèm với các hoạt động đào tạo giảng viên nông cốt, tập huấn viên và nông dân chủ chốt và tập huấn phương pháp khuyến nông có sự tham gia cho. Phần đông khuyến nông viên cơ sở đã được tập huấn TOT về phương pháp khuyến nông có sự tham gia. Ví dụ điển hình là huyện Tuyên Hóa, có đến trên 90% cán bộ khuyến nông có khả năng tự tổ chức các lớp tập huấn về nhiều chủ đề theo phương pháp PAEM (báo cáo tham luận của huyện Tuyên Hóa). Năng lực của đội ngũ khuyến nông cơ sở được tăng lên rõ rệt. Điều này cũng phần nào có thể quan sát được thông qua sự tham gia tích cực và những ý kiến đóng góp có giá trị của các đại biểu tham dự hội thảo đại diện cho lực lượng khuyến nông cơ sở và nông dân chủ chốt. Với cách triển khai có hệ thống từ cấp tỉnh xuống cơ sở và mang tính toàn diện ở nhiều đối tượng liên quan khác nhau, áp dụng PAEM ở Quảng Bình đã góp phần quan trọng vào việc tăng cường năng lực cho hệ thống khuyến nông tỉnh ở các cấp, đặc biệt là khuyến nông cơ sở. Với đội ngũ khuyến nông cơ sở được trang bị PAEM và tăng cường năng lực, chất lượng công tác khuyến nông đã được cải thiện đáng kể thể hiện qua việc tăng tỷ lệ nhân rộng của mô hình và tiếp cận/áp dụng kỹ thuật mới như đã đề cập trong hội thảo và báo cáo đánh giá chung.

Xây dựng và phát triển mạng lưới khuyến nông viên cơ sở kết hợp với nông dân chủ chốt đã giúp hệ thống khuyến nông tiếp cận với số lượng nông dân lớn hơn, đặc biệt là với những người nông dân vùng sâu vùng xa và dân tộc thiểu số. Do vậy có thể nói rằng áp dụng PAEM đã nâng cao “khả năng phủ sóng” của khuyến nông tỉnh trên diện rộng hơn.

Chất lượng khuyến nông từ đó đã được phần nào cải thiện kể cả về chiều sâu và chiều rộng. Uy tín của hệ thống khuyến nông tăng lên, lòng tin của người nông dân được củng cố, người nông dân tin tưởng và nhiệt tình tham gia hơn.

Quá trình triển khai áp dụng PAEM đã xây dựng và giới thiệu thành công một phương pháp khuyến nông mới và có hiệu quả vào hệ thống, góp phần đổi mới phương pháp tập huấn, đào tạo trong khuyến nông. Điều này đòi hỏi sự thay đổi sâu sắc về tư duy và nhận thức của đội ngũ lãnh đạo trong hệ thống các cơ quan quản lý và khuyến nông tỉnh. Quá trình này đã giúp tăng cường năng lực một cách toàn diện cho cả hệ thống, đem lại sự thay đổi tích cực lâu dài và sâu sắc, có tính chất quyết định đến sự phát triển đúng hướng của công tác khuyến nông trong tương lai.

II.2.4 Sự phù hợp của PAEM

PAEM cũng được đánh giá là có tính phù hợp cao ở các khía cạnh như: 1) Đáp ứng được nhu cầu và nguyện vọng của người nông dân và cộng đồng cũng như cách tiếp cận phù hợp với thực tế địa phương; 2) Lựa chọn đúng đối tượng nông dân và phương pháp hợp lý; 3) Nâng cao tính chủ động trong xây dựng kế hoạch và triển khai hoạt động của cán bộ khuyến nông; 4) Đề cao tính dân chủ và quyền quyết định của người nông dân thông qua sự tham gia của họ; 5) Thông tin/tương tác hai chiều giữa khuyến nông và người nông dân; 6) Khuyến khích hợp tác đôi bên cùng có lợi khi nông dân và khuyến nông cùng nhau giải quyết những vấn đề còn vướng mắc. Sự phù hợp này đã tạo ra một trong những ưu việt của PAEM so với phương pháp khuyến nông truyền thống.

II.2.5 Mức độ tham gia của người nông dân

Mức độ tham gia của người dân vào các hoạt động khuyến nông sử dụng PAEM được đánh giá là ở các cấp độ khác nhau, từ mức tham gia qua trao đổi thông tin (trong tập huấn), tham gia qua tư vấn (trong tập huấn và hội thảo đầu bờ), tham gia qua quá trình thực hiện (trong xây dựng và triển khai mô hình), đến mức tham gia thông qua quá trình tương tác (trong tập huấn và trao đổi thông tin về tiến bộ kỹ thuật với các thành viên khác trong cộng đồng). Mặc dù sự tham gia của người dân chưa đạt đến mức độ tự vận động – mức độ được đánh giá là cao nhất – nhưng các hoạt động khuyến nông sử dụng PAEM đã thực sự thu hút được nhiều người nông dân tham gia.

II.2.6 Những tác động xã hội

Quá trình triển khai áp dụng PAEM trong công tác khuyến nông ở Quảng Bình đã mang lại những tác động xã hội như 1) Phát huy sự sáng tạo, nâng cao sự tự tin và năng lực của người dân trong việc phân tích, đánh giá, xác định giải pháp và lựa chọn phương thức sản xuất phù hợp với điều kiện hộ; 2) Nâng cao nhận thức, quyền làm chủ và sự tham gia của người dân; 3) Nâng cao năng lực cộng đồng trong các hoạt động sản xuất nông lâm nghiệp; 4) Tăng cường tính gắn kết và chia sẻ trong cộng đồng và người nông dân tự trao đổi học hỏi lẫn nhau; 5) Tạo ra mối thống nhất cao về phát triển kinh tế trong nhân dân; và 6) Nâng cao thu nhập kinh tế hộ và hiệu quả kinh tế cũng như cải thiện sinh kế. Những tác động tích cực này cũng chính là mục tiêu mà dự án đã đề ra và cũng chính là đích mà PAEM hướng tới.

II.2.7 Mức độ làm chủ trong quá trình triển khai áp dụng PAEM

Mức độ làm chủ của các bên liên quan như người nông dân, hệ thống khuyến nông, hệ thống các đơn vị quản lý trong quá trình triển khai áp dụng PAEM ở Quảng Bình được thể hiện ở nhiều cấp độ khác nhau. Ở cấp tỉnh, đội ngũ cán bộ quản lý sau thời gian tiếp cận với PAEM đã chủ động trong quá trình vận động chính sách để có được sự chính thức công nhận về mặt thể chế. Quyền làm chủ trong quá trình áp dụng PAEM vào thực tế khuyến nông cũng đã được phân cấp từ tỉnh xuống huyện, từ huyện xuống xã và thôn bản.

Từ đó, quyền chủ động và làm chủ được hoàn toàn trao cho cán bộ khuyến nông cơ sở và người nông dân. Đây là yếu tố quan trọng quyết định sự thành công của quá trình vận dụng PAEM vào thực tiễn như bài học kinh nghiệm của huyện Tuyên Hóa đã đúc rút ra. Khi quyền làm chủ được phân cấp tối đa xuống những đối tượng trực tiếp sử dụng như khuyến nông viên cơ sở và người nông dân, PAEM không còn bị xem là “*sự áp đặt từ bên ngoài hay từ trên xuống*” mà đã trở thành “*sản phẩm của quá trình vận động và làm mới*” của cán bộ khuyến nông cơ sở. Đánh giá sơ bộ cho thấy rằng huyện nào có mức độ làm chủ cao thì hiệu quả của quá trình áp dụng PAEM lớn và đạt được sự thành công đáng ghi nhận.

II.2.8 Tính bền vững

Triển khai áp dụng PAEM đã được mục tiêu đặt ra về mức độ bền vững ở một số khía cạnh cụ thể như: 1) Thay đổi tư duy và cách tiếp cận của cả hệ thống, từ đó nâng cao hiệu quả của công tác khuyến nông (xem phần II.2.1 và II.2.2); 2) Nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ khuyến nông tỉnh, đặc biệt là khuyến nông cơ sở (xem phần II.2.3) (Quá trình nâng cao năng lực này mang tính chất liên tục vì PAEM đòi hỏi sự học tập và tự tích lũy kiến thức không ngừng của đội ngũ những người làm công tác khuyến nông); 3) Tăng cường năng lực cho người nông dân và cộng đồng, từ đó tạo ra những tác động tích cực và lâu dài về mặt kinh tế xã hội (xem phần II.2.6); 4) Chủ động trong quá trình vận dụng PAEM vào trong điều kiện kinh phí và nhân lực hạn hẹp thông qua cắt giảm chi phí và lồng ghép với các chương trình khuyến nông khác đã mở ra hướng mới trong việc áp dụng PAEM ở Quảng Bình trong tương lai; và 5) Thay đổi thái độ của đội ngũ cán bộ quản lý các cấp đối với PAEM từ hoài nghi, đến chấp nhận và cuối cùng là ủng hộ. Kết quả đầy thuyết phục là PAEM đã được thể chế hóa trong hệ thống khuyến nông của tỉnh.

II.3 Kinh nghiệm thu được từ triển khai áp dụng PAEM tại Quảng Bình

Đánh giá kết quả triển khai áp dụng PAEM tại Quảng Bình cho thấy mặc dù có những ưu việt và thành công đáng kể, PAEM vẫn bộc lộ những mặt hạn chế như:

- Yêu cầu đầu tư nhiều về thời gian: Tốn nhiều thời gian và công sức của cán bộ khuyến nông hỗ trợ do có nhiều mất xích trong chuỗi hoạt động (đánh giá nhu cầu, lập kế hoạch hoạt động, tập huấn, các ngày làm việc thực địa, đánh giá tổng kết, đánh giá tác động...). Vì vậy, khi áp dụng trên diện rộng yêu cầu có nguồn nhân lực phù hợp.
- Yêu cầu đầu tư kinh phí cao: do yêu cầu đầu tư nhiều về thời gian và nguồn lực cũng như kinh phí triển khai, chi phí của các hoạt động khuyến nông áp dụng PAEM tương đối cao. Định mức hiện tại áp dụng trong hệ thống khuyến nông chưa phù hợp khi với cách tiếp cận một cách bài bản này.
- Yêu cầu đầu tư kiện toàn nguồn nhân lực để tăng cường năng lực sử dụng PAEM cho toàn bộ hệ thống khuyến nông tỉnh: Để áp dụng PAEM, cán bộ khuyến nông cần được trang bị về phương pháp này. Cán bộ khuyến nông cần phải vững về phương pháp, có kỹ năng, kinh nghiệm mới thực hiện tốt khi áp dụng phương pháp khuyến nông có sự tham gia. Phương pháp này yêu cầu năng lực cán bộ khuyến nông phải toàn diện, nhanh nhạy và sáng tạo. Do vậy, đầu tư tăng cường năng lực sử dụng PAEM cho toàn bộ hệ thống là tương đối lớn trong khi khó nhận được nguồn kinh phí này từ nguồn tài chính quốc gia.
- Yêu cầu tự nguyện tham gia đóng góp của người dân: Sự tham gia của người dân đòi hỏi đầu tư về thời gian, công sức và kinh tế. Nhiều người dân và cộng đồng còn bỡ ngỡ trong quá trình triển khai. Do vậy, nó đòi hỏi sự tham gia tự nguyện và nhiệt tình, sự chia sẻ và thấu hiểu của người nông dân. Thêm nữa, nhiều khi yêu cầu người dân đóng góp (thời gian, công sức, vật chất, tài chính) là khó khả thi vì người nông dân đã quá quen với việc nhận được bao cấp và hỗ trợ từ khuyến nông.

- Yêu cầu sự thay đổi tư duy nhận thức toàn diện của đội ngũ quản lý, hoạch định chính sách: điều này yêu cầu sự kiên trì và tính toán khoa học trong quá trình vận dụng chính sách để đạt được sự thể chế hóa của PAEM vào hệ thống. Hiện tại, PAEM chưa được thể chế hóa ở cấp quốc gia do vậy đòi hỏi cấp tỉnh phải có tư duy mở để chấp nhận PAEM.
- Sự thay đổi đa dạng của PAEM ở những lĩnh vực, từng vùng, từng hoạt động khác nhau tạo ra nhiều cách hiểu chưa đúng hoặc phiến diện về phương pháp này. Điều này gây khó khăn cho những người trực tiếp sử dụng và cả quá trình vận động hành lang chính sách.

Phân tích và đánh giá kết quả quá trình triển khai áp dụng PAEM tại Quảng Bình cũng đúc rút được những bài học kinh nghiệm quý giá để chia sẻ với những tỉnh khác. Điều kiện cần đầu tiên để PAEM có được chỗ đứng như hiện nay, được sự đón nhận của cộng đồng và có được những thành công đáng ghi nhận như phân tích ở trên phải kể đến bài học **“phát huy tối đa sự làm chủ và tính chủ động của của hệ thống khuyến nông tỉnh trong quá trình triển khai áp dụng PAEM”**. Đội ngũ lãnh đạo trong hệ thống khuyến nông tỉnh Quảng Bình đã thực sự chủ động tiếp cận và sử dụng PAEM từ cấp độ thử nghiệm, đổi mới và đến áp dụng rộng rãi. Với sự hỗ trợ kỹ thuật và tài chính từ dự án SMNR-CV, PAEM đã được vận dụng một cách linh hoạt và được làm mới để phù hợp với điều kiện của địa phương như hạn hẹp về ngân sách, thiếu thốn về nguồn nhân lực. Yếu tố thị trường và đầu ra cho sản phẩm từ quá trình áp dụng kỹ thuật mới đã được lồng ghép có hiệu quả trong quá trình triển khai áp dụng PAEM trong mô hình chuỗi liên **kết trường**. Quyền làm chủ trong quá trình áp dụng PAEM còn được phân cấp xuống tận khuyến nông cơ sở và người nông dân. Điều này giúp PAEM thực sự có chỗ đứng ở cấp cơ sở và được áp dụng một cách linh hoạt, sáng tạo để phù hợp hơn với điều kiện cụ thể của từng địa phương.

Điều kiện cần thứ hai phải kể đến khi đúc rút từ kinh nghiệm của Quảng Bình là **“cách tiếp cận bài bản và đa chiều từ các cấp và từ nhiều đối tượng khác nhau để tạo ra hiệu ứng tác động cộng hưởng”**. PAEM gần như được phổ cập trong hệ thống khuyến nông tỉnh thông qua các hoạt động tập huấn đào tạo tăng cường năng lực và phổ biến ấn phẩm tài liệu có liên quan. PAEM được hệ thống khuyến nông áp dụng rộng rãi ở nhiều địa phương và mang lại hiệu quả thiết thực cho người dân. PAEM được giới thiệu cho những nhà quản lý và hoạch định chính sách ở tỉnh thông qua nhiều kênh thông tin khác nhau. Những tác động sâu rộng về nhiều mặt và có thể quan sát từ quá trình áp dụng PAEM được đã thực sự tạo được sự quan tâm chú ý của lãnh đạo các cấp, đặc biệt là cấp tỉnh cũng như cộng đồng địa phương.

Một trong những kinh nghiệm – có thể xem như là một điều kiện đủ - để có được **tính bền vững về mặt thể chế của PAEM** chính là việc thành lập ban tư vấn khuyến nông bao gồm các thành viên đến từ các đơn vị trong ngành nông nghiệp hoạt động một cách liên tục **tham mưu cho Sở NN&PTNT**. Với sự hoạt động hiệu quả của nhóm tư vấn khuyến nông và hỗ trợ đắc lực từ sự phối hợp giữa các ban ngành liên quan (khuyến nông, Bảo vệ Thực vật, phòng ban liên quan khác trong sở NN&PTNT, dự án SMNR-CV...) đã đưa ra đề xuất tập thể về thể chế hóa PAEM vào hệ thống khuyến nông tỉnh. Ban tư vấn khuyến nông do dự án hỗ trợ thành lập đi vào hoạt động đóng vai trò như một cầu nối đưa PAEM từ mức độ áp dụng thí điểm, triển khai nhân rộng ở địa phương đến cấp độ thể chế hóa vào hệ thống chính sách phát triển nông nghiệp của tỉnh.

II.4 Kiến nghị chung từ hội thảo

Các đại biểu đã làm việc theo nhóm, thảo luận và đề xuất một số kiến nghị liên quan đến PAEM và quá trình triển khai áp dụng phương pháp này. Kiến nghị của đại biểu tập trung vào các lĩnh vực chính về khái niệm chung của PAEM, sự ưu việt của PAEM so với các phương pháp khuyến nông đang sử dụng khác, và chia sẻ các kinh nghiệm/điều kiện đủ để

có được sự thành công bền vững trong quá trình áp dụng PAEM vào thực tiễn khuyến nông.

II.4.1 Khái niệm chung của PAEM

Qua hội thảo cho thấy có nhiều cách hiểu tương đối khác nhau về PAEM. Theo cán bộ khuyến nông cấp cơ sở và nông dân chủ chốt, “PAEM là biện pháp chuyển giao kỹ thuật mới mà chính người nông dân đóng vai trò quan trọng nhất”. Theo cán bộ khuyến nông cấp huyện, “PAEM là phương pháp tập huấn, thực hiện các mô hình tích cực có sự tham gia của người dân với vai trò trung tâm, cán bộ khuyến nông và nông dân chủ chốt đóng vai trò là người tư vấn, hướng dẫn bằng những kỹ năng phương pháp và kiến thức của mình để giúp người dân thực hiện được mục tiêu của chương trình”. Theo cán bộ khuyến nông cấp tỉnh, “PAEM là phương pháp phát huy sự tham gia và làm chủ của người dân trong các hoạt động khuyến nông, dựa theo nguyên tắc: người dân học tốt nhất từ những kinh nghiệm của mình, thiết lập mối quan hệ giữa người dân và cán bộ khuyến nông đảm bảo thông tin hai chiều có hiệu quả, và nông dân và cán bộ khuyến nông cùng điều tra, lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, giám sát đánh giá, cùng tuyên truyền, khuyến cáo, nhân rộng tiến bộ khoa học kỹ thuật”. Ở một số bài tham luận từ các tỉnh bạn cũng cho thấy hiểu về PAEM chưa thực sự thống nhất và toàn diện. Ví dụ như ở Hà Tĩnh, PAEM được hiểu là PRA (đánh giá nhanh nông thôn có sự tham gia).

Từ thực tế này, kiến nghị từ hội thảo là cần thiết phải có sự cách hiểu chung về PAEM thông qua việc đưa ra một khái niệm cụ thể về phương pháp này. Vậy PAEM có thể được định nghĩa là: “một hướng tiếp cận trong đó huy động tối đa sự tham gia tích cực và quyền quyết định của người dân từ các khâu tiến hành xác định nhu cầu, xây dựng kế hoạch, triển khai, giám sát và đánh giá của các hoạt động khuyến nông dưới sự tư vấn và hỗ trợ của cán bộ khuyến nông nhằm giải quyết những vấn đề mà người dân gặp phải, đáp ứng đúng nguyện vọng của họ về lựa chọn và áp dụng phù hợp và hiệu quả các biện pháp kỹ thuật vào sản xuất”. PAEM bao gồm nhiều hoạt động/chương trình/phương pháp khuyến nông khác nhau như: phương pháp tập huấn tại hiện trường (FFS), Phương pháp tập huấn lấy người học làm trung tâm (LCTM), phát triển đổi mới kỹ thuật có sự tham gia (PTD), lập kế hoạch phát triển thôn xã (VDP/CDP), thực hiện mô hình có sự tham gia, phương pháp tổ chức hoạt động khuyến nông tại cơ sở, giám sát đánh giá hoạt động khuyến nông có sự tham gia.... Mỗi hoạt động/chương trình/phương pháp khuyến nông có những công cụ/phương pháp và kỹ năng cụ thể mà cán bộ khuyến nông cần áp dụng để đảm bảo tối đa sự tham gia và quyền làm chủ của người nông dân.

II.4.2 Sự ưu việt của PAEM

Có rất nhiều ý kiến nhận định rằng PAEM rất khoa học với nhiều tính ưu việt vì nó phát huy được nội lực của người nông dân, khuyến khích trao đổi thông tin cộng đồng, giữa những người nông dân với nhau và giữa khuyến nông và nông dân để sử dụng tối đa kinh nghiệm quý báu của người nông dân, giải quyết khúc mắc cho người nông dân.... Tập huấn phòng chống sâu bệnh tổng hợp tại hiện trường (FFS IPM) là một phương pháp thuộc PAEM được giới thiệu Việt Nam từ 1993 và hiện đang được hệ thống các đơn vị ngành bảo vệ thực vật sử dụng rộng rãi mang lại hiệu cao chuyển giao kỹ thuật cao và nhiều tác động xã hội tích cực. Vậy có thể nói PAEM không phải là một hướng tiếp cận mới ở Việt Nam. Câu hỏi đặt ra là tại sao hiện nay PAEM vẫn chưa được chính thức hóa sử dụng trong hệ thống khuyến nông Việt Nam?

Để phần nào trả lời cho câu hỏi này, hội thảo kiến nghị đề xuất cần có những nghiên cứu so sánh cụ thể với các phương pháp khuyến nông khác để khẳng định tính ưu việt của PAEM. Nghiên cứu nên tập trung vào các vấn đề như: 1) PAEM có thực sự đủ ưu việt để sử dụng tại thời điểm này trong hệ thống khuyến nông hay không?; 2) Những khúc mắc gì của PAEM trong quá trình áp dụng và giải pháp khả thi nào để cải tiến có hiệu quả hơn?;

và 3) Nên áp dụng PAEM trong điều kiện gì và với những đối tượng nào? Kết quả nghiên cứu này sẽ là cơ sở để đưa ra đề xuất với sở NN&PTNT và thông qua đó đề xuất với Bộ NN&PTNT có quyết định về sử dụng PAEM trong hệ thống khuyến nông. Thêm nữa, hiểu đúng và chính xác về tính ưu việt của PAEM sẽ giúp định hướng tốt trong quá trình áp dụng và tránh được sự tuyên truyền mang tính bề nổi.

II.4.3 Chia sẻ các kinh nghiệm/điều kiện đủ để có được sự thành công bền vững

Quá trình áp dụng PAEM tại Quảng Bình đã thu được nhiều thành công đáng kể. Tuy nhiên, kinh nghiệm để đạt được những kết quả này chưa được tài liệu hóa để chia sẻ rộng rãi với các tỉnh bạn cũng như phổ biến trong phạm vi tỉnh. Theo như những kết quả này thì việc áp dụng rộng rãi PAEM trên phạm vi tỉnh Quảng Bình là cần thiết. Do vậy, cần phải tài liệu hóa kinh nghiệm và chia sẻ về áp dụng PAEM một cách bền vững, đặc biệt là “thể chế hóa PAEM” trong hoạt động sự nghiệp của hệ thống khuyến nông tỉnh Quảng Bình. Các kinh nghiệm này cần phải được tuyên truyền rộng rãi với nhiều kênh thông tin khác nhau để tạo điểm nhấn tác động đến nhà hoạch định chính sách thay đổi hướng tiếp cận trong khuyến nông.

III ĐỊNH HƯỚNG THỰC HIỆN PAEM TRONG THỜI GIAN TỚI

III.1 Phân SWOT của hệ thống khuyến nông tỉnh và định hướng triển khai áp dụng PAEM

Phân tích điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội, thách thức (SWOT) của hệ thống khuyến nông đã được đại biểu tiến hành thông qua thảo luận nhóm. Tổng hợp kết quả phân tích SWOT cho thấy mặc dù có những điểm yếu và thách thức về nguồn nhân lực và tài chính hạn hẹp, cơ cấu tổ chức khuyến nông cơ sở chưa đồng bộ, nhu cầu và điều kiện sản xuất của người dân địa phương quá đa dạng, chính sách chưa thống nhất và đồng bộ, đầu tư cho khuyến nông chưa cao ..., hệ thống khuyến nông tỉnh cũng có nhiều điểm mạnh và cơ hội lớn để triển khai áp dụng PAEM trong thời gian tới như: 1) **đội ngũ cán bộ quản lý năng động và ủng hộ việc áp dụng PAEM**, 2) **lực lượng cán bộ khuyến nông được đào tạo tương đối bài bản về PAEM**, 3) **nông dân và địa phương ủng hộ việc sử dụng PAEM** trong các hoạt động khuyến nông vì những hiệu quả của nó mang lại, 4) **được sự quan tâm và tài trợ** của các dự án phát triển, 5) chính sách ưu tiên phát triển nông nghiệp và tăng cường công tác khuyến nông của tỉnh/trung ương và 6) **quan trọng nhất là PAEM đã được chính thức thể chế hóa để sử dụng như một trong những phương pháp khuyến chính** của tỉnh.

Định hướng thực hiện PAEM được xây dựng dựa trên kết quả phân tích SWOT và nguyên tắc sử dụng những điểm mạnh và cơ hội để khắc phục những điểm yếu và vượt qua thách thức của hệ thống khuyến nông tỉnh trong thời gian tới khi chính thức áp dụng PAEM thực tế, sau khi dự án kết thúc. Kết quả đưa ra 7 định hướng cụ thể có tính khả thi cao trong điều kiện hiện nay của hệ thống khuyến nông Quảng Bình. Các định hướng này liên quan đến: 1) **phát triển nguồn nhân lực**; 2) **đa dạng hóa nguồn tài chính**; 3) **phát triển và hoàn thiện PAEM**; 4) **Phát triển hệ thống khuyến nông cơ sở**; 5) **Tăng cường tính làm chủ của người dân và địa phương**; 6) **vận động chính sách** và 7) **tăng cường hợp tác các bên liên quan**.

Phân tích SWOT của Khuyến nông Quảng Bình và xây dựng định hướng thực hiện PAEM

Các yếu tố	Điểm mạnh	Điểm yếu	Định hướng để tận dụng điểm mạnh, khắc phục điểm yếu
Nguồn nhân lực	<ul style="list-style-type: none"> Lực lượng cán bộ khuyến nông được đào tạo thường xuyên, có kinh nghiệm lẫn lộn với thực tiễn, tiếp xúc nhiều với cơ sở, nhiệt tình, yêu nghề, hiểu biết về cơ chế chính sách và cơ chế khuyến nông. Đại đa số cán bộ khuyến nông được trang bị tương đối bài về PAEM và số cán bộ khuyến nông còn trẻ nên khao khát được đổi mới. Đội ngũ cán bộ quản lý năng động, nhạy bén và ủng hộ việc áp dụng rộng rãi PAEM vào thực tế khuyến nông. 	<ul style="list-style-type: none"> Trình độ cán bộ KNV cơ sở chưa đồng đều, một số còn yếu chưa đáp ứng được yêu cầu công tác, ngôn ngữ hạn chế (tiếng dân tộc), điều kiện đi lại làm việc khó khăn và khả năng thích ứng với PAEM còn thấp. Cán bộ khuyến nông thường xuyên thay đổi do chuyển chuyên công tác, gây khó khăn cho việc đào tạo phổ cập và sử dụng PAEM. Nhân lực đầu vào của lực lượng khuyến nông còn kém (đào tạo đại học). 	<p><i>Tiếp tục tăng cường năng lực của hệ thống khuyến nông tỉnh</i></p>
Tài chính	<ul style="list-style-type: none"> Tìm kiếm được nguồn tài chính từ nhiều nguồn ngân sách khác nhau từ trung ương, tỉnh và địa phương và các dự án phát triển trong ngoài nước. 	<ul style="list-style-type: none"> Nguồn ngân sách vẫn còn hạn hẹp, phụ thuộc chủ yếu vào nhà nước ở trung ương và tỉnh do vậy còn bị trói buộc bởi những chế tài chung không phù hợp với áp dụng PAEM. Việc đầu tư kinh phí do khuyến nông áp dụng PAEM còn thấp và chưa kịp thời. 	<p><i>Tìm kiếm đa dạng hóa nguồn kinh phí hoạt động cho việc áp dụng PAEM</i></p>
Cơ cấu tổ chức	<ul style="list-style-type: none"> Hệ thống tổ chức tương đối hoàn thiện từ cơ sở, xã, huyện, tỉnh với chức năng nhiệm vụ được quy định. Hệ thống khuyến nông được quản lý theo ngành dọc. 	<ul style="list-style-type: none"> Hệ thống khuyến nông đã được hình thành nhưng chưa đồng bộ, thống nhất và biên chế cho lực lượng khuyến nông còn thiếu. 	<p><i>Củng cố cơ cấu và phát triển hệ thống khuyến nông cơ sở</i></p>
Phương pháp tiếp cận	<ul style="list-style-type: none"> PAEM đã được thể chế hóa trong phạm vi tỉnh như là một trong những phương pháp tiếp cận chính trong hệ thống khuyến nông. 	<ul style="list-style-type: none"> Sự biến đổi đa dạng và cách tiếp cận mở của PAEM gây ra những khó khăn trong quá trình sử dụng PAEM, đặc biệt là ở cơ sở. 	<p><i>Tiếp tục phát triển và hoàn thiện PAEM</i></p>

	Cơ hội	Thách thức	Định hướng để tận dụng cơ hội và vượt qua thách thức
Người dân và địa phương	<ul style="list-style-type: none"> Có sự đồng thuận, quan tâm, ủng hộ và tham gia tích cực của đông đảo nông dân khi sử dụng PAEM. Trình độ dân trí của đại bộ phận nông dân được nâng cao và ham muốn về áp dụng khoa học kỹ thuật để phát triển sản xuất nông ngư nghiệp và hàng hóa. 	<ul style="list-style-type: none"> Một bộ phận nông dân còn bảo thủ, chưa mạnh dạn áp dụng các tiến bộ kỹ thuật mới, chưa quen với áp dụng PAEM, chưa nhiệt tình tham gia. Điều kiện sản xuất và nhu cầu của người dân đa dạng. Sự tham gia vào hoạt động khuyến nông của các cấp địa phương và cơ sở còn hạn chế Một số lãnh đạo cơ sở chưa chú trọng đến công tác khuyến nông. 	<i>Tăng cường tính làm chủ của người nông dân và cộng đồng trong quá trình áp dụng PAEM</i>
Chính sách	<ul style="list-style-type: none"> Chính sách xã hội hóa công tác khuyến nông tạo điều kiện cho người nông dân tiếp cận và lựa chọn những dịch vụ khuyến nông có hiệu quả. Pháp lệnh dân chủ cơ sở tạo điều kiện thúc đẩy sự tham gia của người dân vào hoạt động khuyến nông. Phát triển nông nghiệp và nông thôn được coi trọng hơn trong những năm gần đây. Chính sách đẩy mạnh phát triển nông nghiệp bền vững theo hướng công nghiệp hoá và hiện đại hoá, trong đó rất coi trọng nâng cao mức sống và năng lực tiếp cận thị trường của nông dân nhỏ. 	<ul style="list-style-type: none"> Chưa có sự thống nhất về chính sách trong cách tiếp cận PAEM từ trung ương xuống tỉnh do vậy chưa có những văn bản chính thức của nhà nước về hướng dẫn thực hiện PAEM. Chính sách cho khuyến nông chưa hoàn thiện và chính sách đãi ngộ chưa hợp lý. Đầu tư cho khuyến nông chưa thực sự được quan tâm. Số lượng biên chế còn thiếu và trợ cấp cho khuyến nông viên cơ sở còn thấp nên hạn chế hiệu quả của áp dụng PAEM. 	<i>Tăng cường quá trình vận động chính sách</i>
Hợp tác trong và ngoài nước	<ul style="list-style-type: none"> Có sự quan tâm của các tổ chức nước ngoài, các cơ quan ban ngành của trung ương và địa phương. Có nhiều điều kiện học tập chia sẻ kinh nghiệm áp dụng PAEM. 	<ul style="list-style-type: none"> Chưa có phương thức tốt trong việc gắn kết giữa khuyến nông nhà nước và ngoài nhà nước và hợp tác giữa các bên liên quan. Thiếu sự hỗ trợ của các tổ chức/đoàn thể và lòng ghép giữa các chương trình/dự án/tổ chức còn yếu, sức hấp dẫn của công tác khuyến nông chưa cao. 	<i>Tăng cường tìm kiếm hợp tác và chia sẻ kinh nghiệm với các đối tác liên quan</i>

III.2 Các hoạt động cụ thể để triển khai thực hiện PAEM

Từ các định hướng trên, một số các hoạt động cần triển khai khi áp dụng rộng rãi PAEM vào hệ thống khuyến nông tỉnh được đề xuất như sau:

Stt	Hoạt động cụ thể
Định hướng 1: Tiếp tục tăng cường năng lực và tính làm chủ của hệ thống khuyến nông tỉnh trong quá trình áp dụng	
1.1	Xây dựng và tăng cường năng lực cho đội ngũ <i>giảng viên nông cốt</i> tỉnh để sử dụng cho hoạt động đào tạo và đào tạo lại PAEM cho khuyến nông viên cơ sở.
1.2	Tiếp tục đào tạo và đào tạo lại để nâng cao khả năng sử dụng PAEM cho hệ thống khuyến nông tỉnh, đặc biệt là cán bộ khuyến nông cơ sở.
1.3	Đào tạo tăng cường năng lực quản lý, giám sát, đánh giá và vận động chính sách cho đội ngũ cán bộ quản lý trong hệ thống khuyến nông tỉnh và ban tư vấn khuyến nông tỉnh
1.4	Chia sẻ kinh nghiệm để có được những thành công ở các huyện như Tuyên Hóa với các huyện khác trong tỉnh.
1.5	Đưa ra những văn bản hướng dẫn cụ thể và phổ biến cho cán bộ khuyến nông cơ sở về cách áp dụng PAEM
1.6	Kiểm tra giám sát từ KNKL sở xuống huyện, khuyến nông xã để đôn đốc, nhắc nhở nhằm dần dần khắc phục hạn chế về năng lực của cán bộ khuyến nông viên cơ sở
Định hướng 2: Tìm kiếm đa dạng hóa nguồn kinh phí cho việc áp dụng PAEM	
2.1	Lồng ghép PAEM vào các chương trình khuyến nông để trước mắt khắc phục vấn đề hạn chế về kinh phí
2.2	Tìm kiếm kinh phí từ các nguồn khác nhau bằng cách khi xây dựng kinh phí cần lưu ý dự trù đủ để ứng dụng PAEM vào các hoạt động khuyến nông
2.3	Tìm kiếm nguồn kinh phí từ các doanh nghiệp và tư nhân thông qua các hoạt động kết hợp cung cấp dịch vụ và chuyển giao kỹ thuật
2.4	Huy động sự tham gia đóng góp về vật chất và kinh phí của một số nhóm đối tượng nông dân (hộ giàu, nông dân sản xuất hàng hóa)
Định hướng 3: Tiếp tục phát triển và hoàn thiện PAEM	
3.1	Tài liệu hóa những thành công và bài học kinh nghiệm từ quá trình áp dụng PAEM ở Quảng Bình
3.2	Nghiên cứu tìm kiếm giải pháp khả thi để áp dụng PAEM một cách rộng rãi và có hiệu quả kinh tế hơn
3.3	Nghiên cứu so sánh cụ thể với các phương pháp khuyến nông khác để khẳng định tính ưu việt của PAEM
3.4	Tiếp tục theo dõi và cập nhật những biến đổi theo chiều hướng thích ứng với điều kiện thực tế trong quá trình PAEM
3.5	Trung tâm khuyến nông cần thường xuyên trao đổi thông tin, chia sẻ kinh nghiệm trong quá trình triển khai thực hiện phương pháp PAEM tại địa phương mình với các tỉnh khác trong khu vực để củng cố và hoàn thiện phương pháp phù hợp với đặc điểm nông thôn từng vùng.
Định hướng 4: Củng cố cơ cấu và phát triển hệ thống khuyến nông cơ sở	
4.1	Tăng cường phân cấp quyền làm chủ và chủ động xuống tận khuyến nông viên cơ sở (kinh nghiệm của Huyện Tuyên Hóa) để khuyến khích sự linh hoạt và phù hợp với thực tế trong quá trình áp dụng PAEM

4.2	Xây dựng mạng lưới cộng tác viên khuyến nông cơ sở (những cán bộ công tác trong ngành nông nghiệp đã biết và sử dụng PAEM hoặc những cán bộ khuyến nông được chuyển sang cơ vị trí công tác khác)
4.3	Xây dựng mạng lưới nông dân chủ chốt để hỗ trợ cho khuyến nông viên cơ sở trong quá trình vận dụng PAEM trong các hoạt động khuyến nông
4.4	Xây dựng các câu lạc bộ khuyến nông ở địa phương
Định hướng 5: Tăng cường tính làm chủ của người nông dân và cộng đồng trong quá trình áp dụng PAEM	
5.1	Huy động sự tự nguyện tham gia các hoạt động khuyến nông của người dân
5.2	Xây dựng mô hình nông dân – khuyến nông cùng chia sẻ trách nhiệm và kinh phí trong công tác khuyến nông
5.3	Xác định đối tượng nông dân phù hợp để sử dụng PAEM/hay các mô hình/hoạt động cụ thể của PAEM/ áp dụng ở mức độ nào
Định hướng 6: Tăng cường vận động chính sách	
6.1	Chia sẻ kinh nghiệm thành công ở Quảng Bình trên phạm vi rộng hơn thông qua các hoạt động như hội thảo, tuyên truyền đài báo..... gửi tài liệu liên quan (báo cáo hội thảo, quyết định của tỉnh, tài liệu hướng dẫn thực hiện hoạt động khuyến nông có sự tham gia của nông dân...) cho các tỉnh bạn và cho các vùng dự án khác.
6.2	Theo dõi cập nhật thông tin về chiến lược khuyến nông Việt Nam 2008-2020 (do Trung Tâm Khuyến nông Quốc Gia – Bộ NN&PTNT xây dựng) để định hướng cho quá trình vận động chính sách cũng như áp dụng PAEM ở Quảng Bình
6.3	Chuyển giao cụ thể và tích cực hơn cho đối tác phía Việt Nam (ví dụ giúp đối tác hiểu rõ hơn về PAEM.... và có những hoạt động tiếp theo để hỗ trợ quá trình thực thi áp dụng PAEM).
6.4	Duy trì hoạt động lâu dài và bền vững của “nhóm tư vấn khuyến nông” để tiếp tục xây dựng và vận động chính sách để thể chế hóa chế tài áp dụng PAEM vào hệ thống chính sách của tỉnh.
6.5	Tiếp tục tăng cường quá trình vận động chính sách để tạo hành lang chế tài cho quá trình áp dụng PAEM ở Tỉnh Quảng Bình (về chế độ đãi ngộ, chế độ phụ cấp, định mức tài chính triển khai các hoạt động PAEM).
6.6	Tăng cường vận động chính sách với cấp trung ương để thúc đẩy quá trình thể chế hóa PAEM vào hệ thống khuyến nông quốc gia.
Định hướng 7: Tăng cường tìm kiếm hợp tác và chia sẻ kinh nghiệm với các đối tác	
7.1	Xây dựng chiến lược phát triển dài hạn và chương trình hành động cho hệ thống khuyến nông tỉnh để tìm kiếm sự hợp tác với các đối tác liên quan.

Trong những định hướng và hoạt động cụ thể kèm theo trên, có những hoạt động mà dự án SNRM-CV nên tập trung triển khai thực hiện trong sáu tháng cuối năm 2009 để hỗ trợ Trung tâm Khuyến nông Khuyến Lâm Quảng Bình trong quá trình nhân rộng áp dụng PAEM. Cụ thể là các hoạt động liên quan đến: 1) tăng cường năng lực (ví dụ: 1.1; 1.3; và 1.4); 2) tiếp tục phát triển và hoàn thiện PAEM (ví dụ: 3.1; 3.2; 3.3; và 3.4); 3) Tăng cường vận động chính sách (ví dụ: 6.1; 6.2 và 6.4); và 4) tìm kiếm hợp tác (ví dụ: 7.1).

PHỤ LỤC

Phụ lục 1: Chương trình hội thảo chia sẻ kinh nghiệm và nhân rộng việc áp dụng PAEM

Thời gian	Các hoạt động	Thực hiện
Buổi sáng		
07:30 – 08:00	Đón tiếp và đăng kí đại biểu	- Dự án - Trung tâm KN-KN
08:00 – 08:20	Ổn định và giới thiệu đại biểu	Tất cả thành viên
08:20 - 08:40	Phát biểu khai mạc	Ông Chính Ông Wiemer
08:40 - 09:30	<ul style="list-style-type: none"> Quan điểm của phương pháp tiếp cận PAEM Quá trình triển khai và áp dụng PAEM tại Quảng Bình 	Ông Viễn
09:30 – 09:45	Quá trình thực hiện công tác khuyến nông theo phương pháp có sự tham gia trên địa bàn Huyện Tuyên Hoá	Đoàn Quyết Thắng Trạm KN Tuyên Hoá
09:45 - 10:15	Giải lao	
10:15 - 10:30	Chia sẻ kinh nghiệm về áp dụng phương pháp khuyến nông có sự tham gia ở Huyện Quảng Trạch	Phạm Đức Hùng – Trạm KNKL huyện Quảng Trạch
10:30 – 10:45	Chia sẻ kinh nghiệm về áp dụng phương pháp khuyến nông có sự tham gia ở Thừa Thiên Huế	Đại diện Trung tâm KNKL Thừa Thiên Huế
10:45 – 11:00	Chia sẻ kinh nghiệm về áp dụng phương pháp khuyến nông có sự tham gia của Trung tâm KNKN Tỉnh Quảng Trị	Đại diện Trung tâm KNKL Quảng Trị
11:10 – 11:15	Áp dụng phương pháp khuyến nông có sự tham gia tại Hà Tĩnh	Đại diện Trung tâm KNKL Hà Tĩnh
11:15 - 11:30	Thảo luận mở hỏi và đáp	
11:30 - 13:00	Nghỉ ăn trưa	
Buổi chiều		
13:30 - 14:00	Khởi động trò chơi hoạt động nhóm	Toàn hội thảo
14:00 - 14:15	Phân nhóm và hướng dẫn thảo luận	Ông Viễn
14:15 - 15:15	Thảo luận nhóm	Ông Viễn
15.15- 15:30	Giải lao	
15:30 - 16:10	Trình bày và tóm tắt kết quả thảo luận nhóm	Ông Viễn Đại diện các nhóm
16:10 – 16:30	Kết luận và bế mạc Hội thảo	Lãnh đạo Dự án

Phụ lục 2: Danh sách đại biểu

TT	Họ và tên	Đơn vị
		Đại diện lãnh đạo Sở NN&PTNT Quảng Bình
		Phòng KTNN&NTTS, Sở NN&PTNT Quảng Bình
		Trung tâm KN-KN tỉnh Hà Tĩnh
		Trung tâm KN-KN tỉnh Quảng Trị
		Trung tâm KN-KN tỉnh Thừa Thiên - Huế
		Trung tâm KN-KN tỉnh Quảng Bình
		Chi cục BVTV tỉnh Quảng Bình
		Chi cục PTNT tỉnh Quảng Bình
		Chi cục Thú y tỉnh Quảng Bình
	Đình Nho Viên	Trạm Khuyến nông Minh Hoá
	Đoàn Quyết Thắng	Trạm Khuyến nông Tuyên Hoá
	Phạm Thanh Hùng	Trạm Khuyến nông Quảng Trạch
	Nguyễn Cẩm Long	Trạm Khuyến nông Bố Trạch
	Lộc	Trạm Khuyến nông Đồng Hới
	Lê Thị Mỹ Thuý	Trạm Khuyến nông Quảng Ninh
	Võ Hoàng Việt	Trạm Khuyến nông Lệ Thuý
	Nguyễn Thị Hạnh	Cán bộ khuyến nông Xã Đức Hoá
	Vũ Viết Hợi	Cán bộ khuyến nông Xã Kim Hoá
	Cao Thị Hoa	Cán bộ khuyến nông Xã Hoá Hợp
	Đình Thị Kim Oanh	Cán bộ khuyến nông Xã Hoá Phúc
	Phạm Thị Minh Lý	SNRM-CV

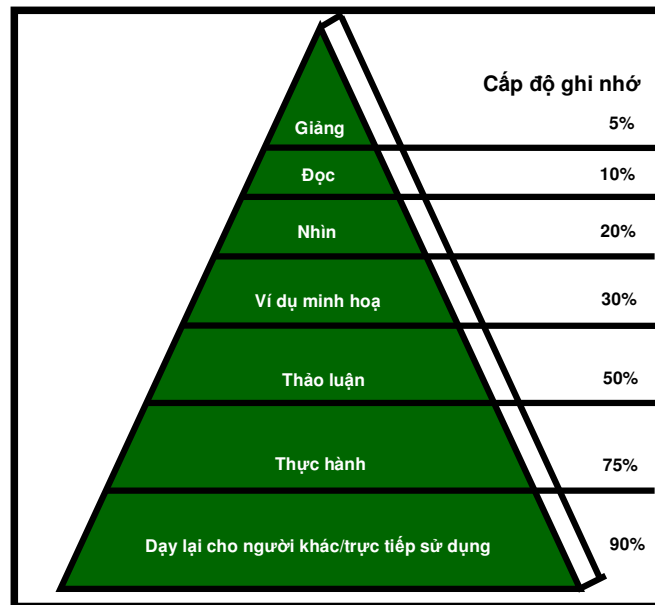
Phụ lục 3: Các bài báo cáo tham luận tại hội thảo

Quan điểm của phương pháp khuyến nông có sự tham gia (PAEM)

Lê Hồng Viễn – Giám đốc Trung tâm KN-KN Quảng Bình

1. Tại sao nên có sự thay đổi trong hướng tiếp cận?

Trong phương pháp khuyến nông trước đây, truyền tải thông tin chủ yếu chỉ dựa vào nghe và nhìn. Sơ đồ 2.3 cho chúng ta thấy đây không phải là phương pháp tốt. Lợi thế khi sử dụng phương pháp này là số lượng người nghe và lượng thông tin được truyền đạt chứ không phải chất lượng hấp thụ các thông tin. Một cán bộ khuyến nông có thể thuyết trình cho rất nhiều nông dân nghe và chỉ 5% lượng thông tin sẽ được nắm bắt lại, còn thấp hơn lượng thông tin thu thập được khi người học tự đọc tài liệu. Khả năng ghi nhớ có thể tăng lên 4 lần khi sử dụng giáo cụ trực quan hỗ trợ và còn tăng lên nếu sử dụng các ví dụ minh họa. Theo kết quả phân tích này, lượng thông tin được ghi nhớ không vượt quá 30% khi sử dụng phương pháp thuyết trình một chiều. Khi phương pháp sử dụng trong quá trình tập huấn chuyển dần sang thông tin hai chiều và nếu thêm thực hành thì người nông dân sẽ phải sử dụng nhiều giác quan, cấp độ ghi nhớ thông tin sẽ lên tới 70%. Thực tế một cách tốt nhất để học một vấn đề gì đó là dạy lại cho người khác và khi đó cấp độ ghi nhớ có thể đạt tới 90%.



Sơ đồ 2.3. Các cấp độ ghi nhớ khi sử dụng các phương pháp tập huấn khác nhau

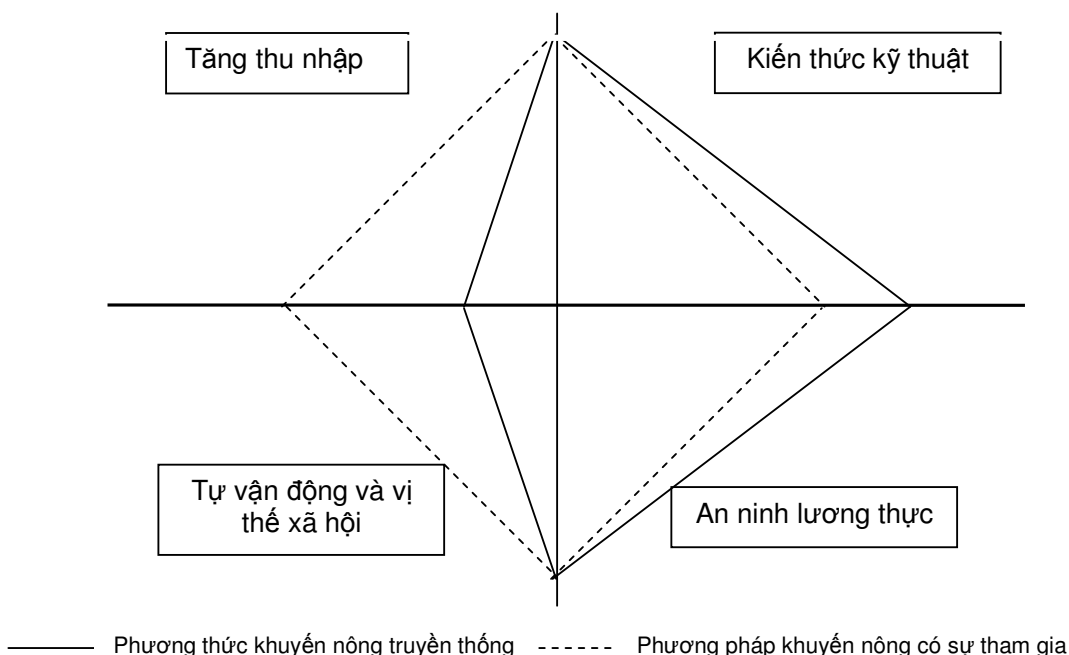
Khả năng ghi nhớ và hiệu quả có thể được cải thiện nếu sử dụng phương pháp khuyến nông phù hợp, giúp người học sử dụng kết hợp nhiều giác quan. Phương pháp khuyến nông có sự tham gia (PAEM) đã được xây dựng để dựa trên những nghiên cứu này.

2. Đối tượng nông dân và hướng tiếp cận phù hợp

Hiện nay, đối tượng của khuyến nông có thể chia ra thành 3 nhóm chính: 1) nông dân nghèo; 2) nông dân sản xuất qui mô vừa và 3) nông dân sản xuất qui mô hàng hoá. Điều quan trọng cần ghi nhớ là điều kiện sản xuất và nhu cầu của nông dân không đồng đều ở khắp mọi nơi. Do vậy, vấn đề không phải là hướng tiếp cận nào là đúng hoặc sai mà cái nào

thì phù hợp với ai? PAEM có thể áp dụng phương pháp khuyến nông có sự tham gia cho tất cả các nhóm nông dân khác nhau và đặc biệt tập trung vào nhóm đối tượng nghèo. Hướng dẫn cho nông dân tại nông hộ (FFS) là một phương pháp tập huấn có sự tham gia mà đối khác với phương thức khuyến nông hiện nay. Đối với FFS, kết quả đầu ra yêu cầu cân bằng giữa bốn khía cạnh: tăng thu nhập, nâng cao kiến thức kỹ thuật, đảm bảo an ninh lương thực và tăng vị thế xã hội cũng như tính chủ động của người dân. Đây là sự khác biệt so với phương pháp khuyến nông truyền thống (xem sơ đồ 1)

Sơ đồ 1: Sự khác nhau giữa kết quả của FFS (PAEM) và phương pháp Khuyến nông truyền thống



3. Quá trình thích ứng với hướng tiếp cận có sự tham gia ở các tỉnh dự án

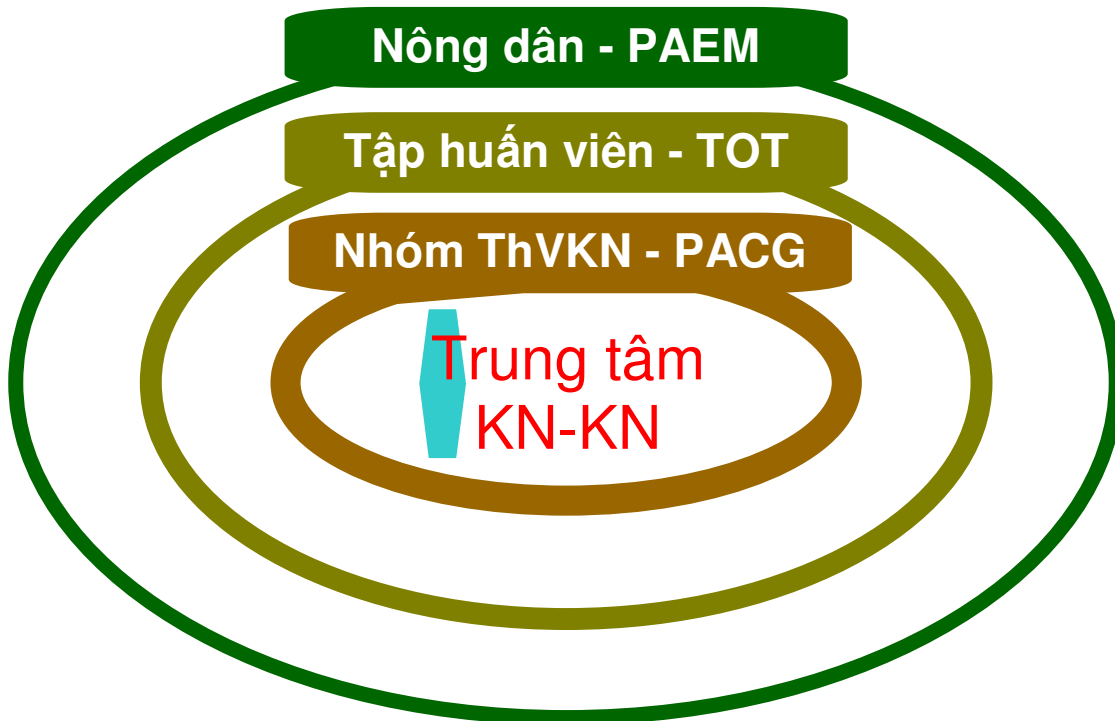
Khuyến nông Việt Nam nói chung và Quảng Bình nói riêng đang đứng trước những thay đổi lớn: 1) Đề án phát triển khuyến nông sẽ đa dạng và linh hoạt hơn để thích ứng với nhiều nhóm đối tượng khác nhau; 2) Các phương thức tiếp cận trong công tác khuyến nông sẽ thay đổi theo chiều hướng đáp ứng với nhu cầu đa dạng của nông dân; 3) Tập trung nhiều hơn cho đối tượng nghèo và vùng sâu, vùng xa; 4) Tập trung nhiều hơn cho sản xuất hàng hoá và công nghiệp hoá nông nghiệp khi an ninh LT đảm bảo; và 5) Việc cung cấp dịch vụ khuyến nông sẽ từng bước áp dụng đối với nông dân sản xuất qui mô lớn. Trong những xu hướng mới như vậy, PAEM đã được giới thiệu vào khuyến nông Quảng Bình. Quá trình thay đổi thái độ đối với PAEM đã đi từ “hoài nghi”, đến “chấp nhận” và rồi “ủng hộ”. Kết quả là hiện nay PAEM đã được thể chế hóa vào hệ thống khuyến nông của tỉnh.

PAEM sử dụng nhiều phương pháp khác nhau với kỹ năng khác nhau. PAEM quan tâm nhiều hơn đến tập huấn như thế nào để có hiệu quả (phương pháp) hơn là tập huấn nội dung gì. Kỹ năng lắng nghe trở nên vô cùng quan trọng. Điều quan trọng là ưu tiên tiên trao đổi và thảo luận. Điều quan trọng nữa là nên thừa nhận rằng cán bộ khuyến nông không phải là người biết tất cả. Do vậy kỹ năng khác nhau cần có những tập huấn khác nhau!

4. Chương trình PAEM - vết dầu loang

Hướng tiếp cận của PAEM cho thấy kiến thức được lan truyền theo mô hình "vết dầu loang" (Sơ đồ 2).

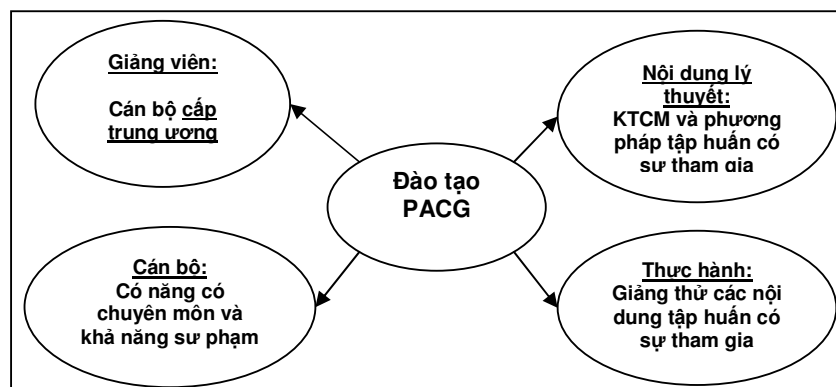
Sơ đồ 2: Sự lan truyền của kỹ thuật khi sử dụng PAEM



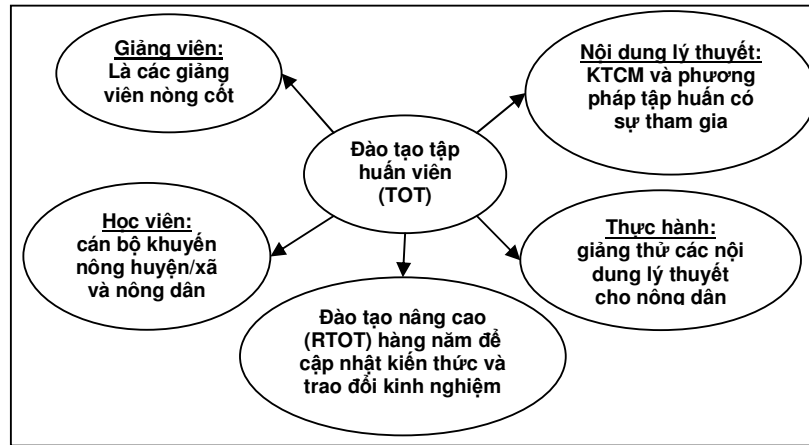
Do vậy, những chương trình lớn trong quá trình áp dụng PAEM là:

- Đào tạo đội ngũ giảng viên nông cốt - Nhóm Tham vấn Khuyến nông – PACG (sơ đồ 3)
- Tập huấn cho tập huấn viên – TOT (sơ đồ 4)
- Tập huấn cho nông dân – PAEM (Sơ đồ 5)

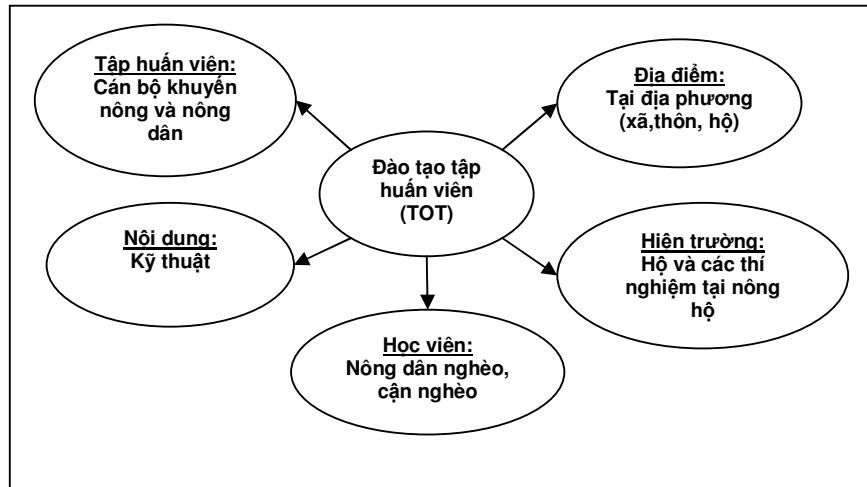
Sơ đồ 3: Đào tạo đội ngũ giảng viên nông cốt - Nhóm Tham vấn Khuyến nông – PACG



Sơ đồ 4: Tập huấn cho tập huấn viên – TOT



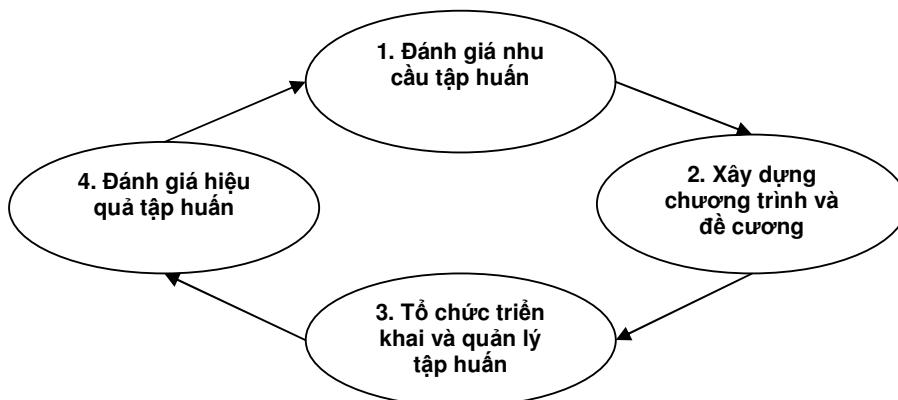
Sơ đồ 5: Tập huấn cho nông dân - PAEM



5. Phương pháp tập huấn có sự tham gia (PTA)

Phương pháp tập huấn có sự tham gia (PTA) là một trong những hướng tiếp cận sử dụng nguyên tắc cơ bản của PAEM. PTA được triển khai dựa vào chu trình như minh họa ở sơ đồ 6 và 5 nguyên tắc cơ bản.

Sơ đồ 6. Chu trình xây dựng và triển khai khoá tập huấn có sự tham gia

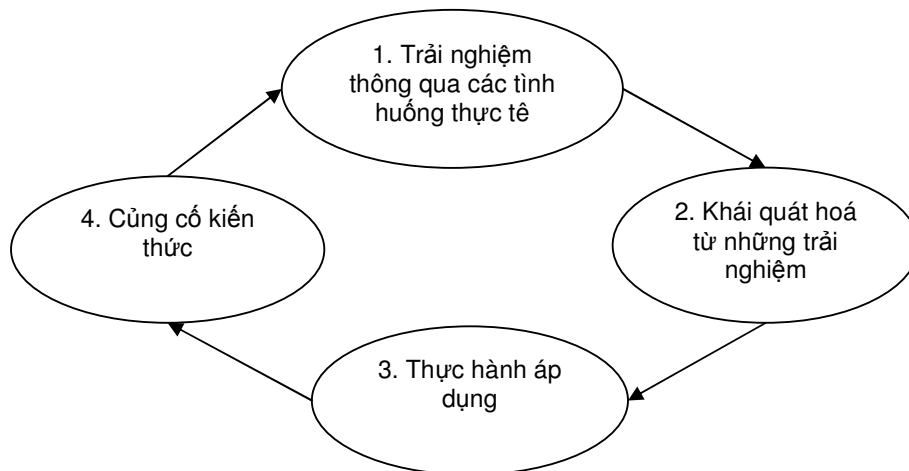


Nguyên tắc 1: Người học làm trung tâm

- Nâng cao kiến thức người học dựa trên kinh nghiệm.
- Cuốn hút người học tích cực tham gia khám phá những kiến thức mới.
- Người học là người sẽ quyết định kiến thức tốt nhất để áp dụng vào thực tế sản xuất.

Nguyên tắc 2: Tập huấn viên là người hướng dẫn với những vai trò:

- Giúp học viên phát hiện và sử dụng những kinh nghiệm vốn có để đưa quyết định.
- Bổ sung những kiến thức và thông tin và các kỹ năng mà học viên cần.
- Tạo môi trường học tích cực cho học viên tham gia
- Hướng dẫn học viên trong các hoạt động tập huấn như thực hành, quan sát...
- Hỗ trợ học viên trong quá trình tham gia

Nguyên tắc 3: Học thông qua chu trình trải nghiệm**Nguyên tắc 4: Học qua trao đổi kinh nghiệm và thực tế sản xuất**

- Động não, trao đổi, thảo luận nhóm để chia sẻ kinh nghiệm và kiến thức kỹ thuật.
- Quan sát thực tế để phân tích tình hình sản xuất từ đó rút ra những khuyến cáo áp dụng kỹ thuật.
- Lý thuyết đi đôi với thực hành để tăng mức độ ghi nhớ và ứng dụng vào thực tế

Nguyên tắc 5: Học mà chơi, chơi mà học

- Sử dụng các trò chơi để tạo không khí vui vẻ và gần gũi,
- Thư giãn đầu óc để phát huy sự sáng tạo
- Khởi động để ôn bài cũ

Kỹ năng tập huấn viên cần có:

- sử dụng ngôn ngữ hình thể và ngôn ngữ lời nói...,
- lắng nghe và quan sát,
- đặt và trả lời câu hỏi,
- cho và nhận phản hồi tích cực,
- động viên học viên tham gia tích cực và hướng dẫn,

- phân tích và xử lý thông tin, xác định và giải quyết vấn đề
- Xử lý một số tình huống khó.

6. Kết luận

- Khó khăn của việc áp dụng hướng tiếp cận có sự tham gia trong công tác khuyến nông không phải chỉ là hạn chế về nguồn lực, vật lực mà còn nhận thức và tư duy.
- Áp dụng hướng tiếp cận có sự tham gia đòi hỏi có một cách nhìn nhận và tư duy mới. Đó là nhìn nhận người nông dân như là một đối tượng có tiềm năng.
- Áp dụng hướng tiếp cận có sự tham gia đòi hỏi nhiều thời gian và nguồn lực. Đây cũng là một trong những khó khăn chính ngăn cản sự phổ biến rộng rãi của hướng tiếp cận này trong thời điểm hiện nay.
- Ở các tỉnh hướng tiếp cận có sự tham gia đang được Sở NN & PTNT, Trung tâm khuyến nông, cán bộ khuyến nông, người nông dân đánh giá cao và đón nhận nhiệt tình.

Đánh giá kết quả triển khai thực hiện phương pháp khuyến nông có sự tham gia tại Quảng Bình

*Lê Hồng Viễn - Trung tâm Khuyến nông Khuyến Lâm Quảng Bình
Sustainable Management of Natural Resources in Central Vietnam (SMNR-CV)*

1. Thông tin chung

Trong 15 năm qua, KN-KN Quảng Bình có nhiều chuyển biến tích cực về đổi mới nội dung và phương pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động khuyến nông, chương trình IPM, ICM, dựa án Đa dạng hoá nông nghiệp là những điển hình làm thay đổi nhận thức và phương pháp hoạt động khuyến nông của địa phương, nhờ đó hiệu quả của công tác khuyến nông thực sự mang lại lợi ích cho người nông dân

Tuy vậy, tháng 9/2005 Dự án Quản lý bền vững Nguồn tài nguyên Thiên nhiên Miền Trung (SMNR-CV) thực hiện đợt khảo sát toàn bộ hệ thống khuyến nông trên toàn tỉnh với sự tham gia của chuyên gia tư vấn quốc tế. Kết quả đánh giá cho thấy hệ thống cán bộ khuyến nông trên địa bàn còn hạn chế về là năng lực về phương pháp chuyển giao kỹ thuật cho bà con nông dân và đánh giá tác động của các hoạt động. Từ đó, dự án đi vào hỗ trợ để áp dụng và nhân rộng phương pháp khuyến nông có sự tham gia (PAEM) vào trong các hoạt động khuyến nông.

Từ tháng 12 năm 2006, Phương pháp khuyến nông có sự tham gia được giới thiệu thông qua các khoá tập huấn ToT cho toàn hệ thống khuyến nông ở 2 huyện thí điểm là Tuyên Hoá và Minh Hoá. Năng lực của 36 KNV xã được nâng lên rõ rệt, các KNV xã có thể tự tổ chức khoá tập huấn cho nông dân theo phương pháp mới

Từ kết quả đạt được ở 2 huyện Tuyên Hoá và Minh Hoá với đến tháng 10 năm 2007, dự án tiếp tục nhân rộng ra 5 huyện thành còn lại, tổ chức các khoá tập huấn về PAEM cho KNV cơ sở với mục đích là thực hiện 159 xã của toàn tỉnh

2. Quá trình triển khai những hoạt động khuyến nông có sự tham gia

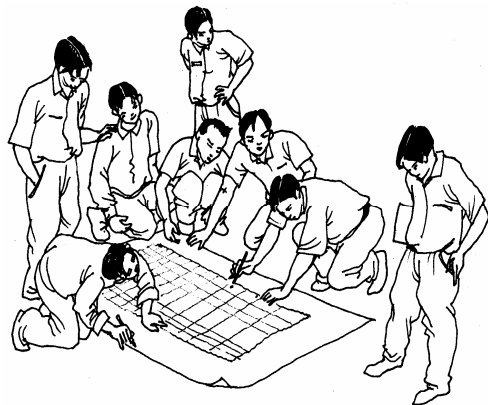
Việc đề xuất áp dụng phương pháp PAEM tại QB là một quá trình đúc rút kinh nghiệm thử thực tiễn các hoạt động khuyến nông trong tỉnh, sau đó đưa vào thử nghiệm tại các vùng thí điểm. Phương pháp Khuyến nông có sự tham gia được thực hiện từ khâu:

- Đánh giá nhu cầu có sự định hướng của thị trường
- Tập huấn, thực hiện mô hình có sự tham gia theo nhu cầu của nông dân
- Hỗ trợ xây dựng mô hình có sự tham gia (với các nguồn lực sẵn có của nông dân - để nhân rộng và có hiệu quả cao)
- Và đánh giá tác động có sự tham gia.

2.1. Đánh giá nhu cầu có sự tham gia

Phương pháp Khuyến nông có sự tham gia đã được giới thiệu và áp dụng đầu tiên tại các xã thí điểm (Xã Đức Hoá, Xã Kim Hoá huyện Tuyên Hoá và Xã Minh Hoá, Xã Quy Hoá của huyện Minh Hoá) thông qua các khoá tập huấn dựa trên nhu cầu của người dân.

Việc đánh giá nhu cầu của người dân được thực hiện có sự tham gia của chính họ, và họ là người đưa ra các nhu cầu/mong muốn cấp thiết nhất của mình như vấn đề tập huấn nội dung gì, hỗ trợ xây dựng mô hình như thế nào và nhân rộng



mô hình đó ra sao. Khác với áp đặt như trước đây, nhờ đó hiệu quả mang lại từ các khoá tập huấn, mô hình trình diễn tốt hơn.

Dự án QLBV đã phối hợp cùng với Trung tâm Khuyến nông - Khuyến ngư thực hiện được 4 cuộc đánh giá nhu cầu cho gần 120 nông dân các xã thí điểm. Kết quả của việc đánh giá nhu cầu được áp dụng cho các lớp tập huấn và xây dựng mô hình.

2.2. Tập huấn có sự tham gia:

Dự án QLBV đã hỗ trợ để thực hiện tập huấn nâng cao năng lực cho toàn bộ hệ thống khuyến nông từ cấp tỉnh đến cấp huyện để triển khai tập huấn cho nông dân

Dựa trên các nhu cầu cấp thiết của bà con, việc chọn lựa và xếp ưu tiên các nhu cầu để tiến hành tổ chức các khoá tập huấn và xây dựng mô hình trình diễn cho bà con trước và trong mùa vụ. Đến nay Dự án QLBVNTNTN Miền trung đã phối hợp với Trung tâm khuyến nông - khuyến ngư đã tổ chức được 128 khoá tập huấn (Tính đến tháng 7/2009) do KNV cơ sở tự đảm nhận với sự hỗ trợ của các bộ khuyến nông tỉnh và huyện.

Việc tổ chức các khoá tập huấn cho bà con nông dân đôi khi thực hiện theo nhóm Giảng viên gồm từ 2-3 Khuyến nông viên của 2-3 xã kết hợp lại với các chuyên môn khác nhau, mục đích là hỗ trợ cho nhau trong quá trình tổ chức tập huấn cho nông dân.

Các bước để tiến hành tổ chức 1 khoá tập huấn theo phương pháp PAEM là:

- Bước 1. Xây dựng kế hoạch bài giảng (Soạn giáo án)
- Bước 2. Các hoạt động đầu tiên của khóa tập huấn
- Bước 3: Tìm hiểu mong muốn và nhu cầu của học viên
- Bước 4: Tiến hành tập huấn
- Bước 5: Đánh giá kết quả học tập và kết thúc bài học

2.3. Thực hiện mô hình trình diễn có sự tham gia

Xây dựng mô hình có sự tham gia được thực hiện đối với những hộ nông dân có đầy đủ nguồn nhân lực, phù hợp nhu cầu và có mong muốn chia sẻ với các nông dân khác trong việc thực hiện mô hình của mình bằng các hoạt động trong cộng đồng.

Các bước thực hiện mô hình có sự tham gia là:

- Bước 1: Chuẩn bị cho cuộc họp thôn, bản đầu tiên
- Bước 2: Tổ chức cuộc họp đầu tiên
- Bước 3: Họp nhóm nông dân được lựa chọn xây dựng mô hình
- Bước 4 : Cùng nông dân thiết lập mô hình
- Bước 5: Theo dõi mô hình (cán bộ KN cùng với bà con nông dân)
- Bước 6: Lập kế hoạch chuẩn bị hội thảo đầu bờ
- Bước 7: Tiến hành hội thảo đầu bờ - báo cáo kết quả mô hình
- Bước 8: Đánh giá tác động mô hình

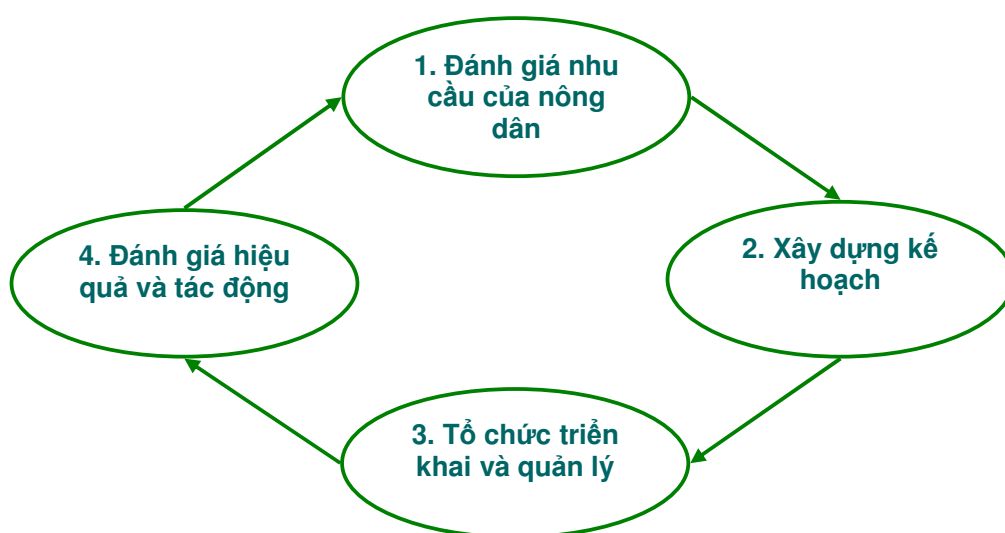
Trong quá trình thực hiện các mô hình có tổ chức các tua tham quan, học tập của người dân. Tham quan các mô hình tiêu biểu, năng suất cao trong thời gian mô hình đang thực hiện. Các hộ nông dân trực tiếp thực hiện mô hình chia sẻ và hướng dẫn lại cho nông dân khác mang lại hiệu quả cao trong việc củng cố lòng tin của nông dân và nâng cao được số lượng nông dân tham gia trực tiếp vào mô hình. Ngoài ra, việc tổ chức các buổi

học hiện trường còn làm tăng thêm hiệu quả của việc thực hiện mô hình. Thông qua đó, nông dân hiểu và thực hiện theo kỹ thuật đúng và đạt hiệu quả cao.

2.4. Đánh giá tác động các hoạt động đã triển khai:

Đây là một hoạt động mới được thực hiện nhằm đánh giá lại các hoạt động khuyến nông đã triển khai để đúc rút kinh nghiệm, đánh giá lại quá trình triển khai các hoạt động khuyến nông. Phương pháp đánh giá có sự tham gia.

- Bước 1: Thành lập đoàn đánh giá
- Bước 2: Xây dựng hệ thống chỉ tiêu đánh giá
- Bước 3: Xây dựng kế hoạch thực hiện
- Bước 4: Tiến hành đánh giá bằng bảng phiếu điều tra, phỏng vấn trực tiếp những cá nhân/ nhóm liên quan, thảo luận nhóm, khảo sát tình hình tại nông hộ và địa phương.



Chu trình hoạt động khuyến nông có sự tham gia

3. Những kết quả đạt được

3.1. Về văn bản

- Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành Quyết định in và phát hành các tài liệu tập huấn hướng dẫn kỹ thuật cho nông dân theo phương pháp PAEM từ tháng 5/2008.
- Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành Quyết định công nhận chính việc thức phổ biến áp dụng phương pháp PAEM vào các hoạt động khuyến nông từ 8/2008.

3.2. Về tài liệu

Sở nông Nghiệp và PTNT phê duyệt, cho in và phát hành 13 tài liệu (5.600 cuốn) tập huấn chuyên gia kỹ thuật về cây trồng vật nuôi theo PAEM và 550 bản hướng dẫn PAEM và hệ thống đánh giá tác động. Bộ tài liệu chủ yếu phân phát cho toàn bộ Khuyến nông viên xã trên toàn tỉnh và các cơ quan, đơn vị, dự án liên quan nhằm hỗ trợ cho hệ

thống khuyến nông áp dụng linh hoạt hơn phương pháp PAEM vào công tác chuyển giao kỹ thuật cho bà con.

3.3. Về đào tạo, tập huấn, thông tin tuyên truyền

Tổ chức 4 khoá tập huấn ToT về phương pháp khuyến nông có sự tham gia cho 123 khuyến nông viên của 5 huyện, thành (trừ 2 huyện Tuyên và Minh Hoá). Khoá tập huấn nhằm chuyển giao cho cán bộ khuyến nông viên phương pháp và kỹ năng trong việc thực hiện các hoạt động khuyến nông có sự tham gia của người dân tại các địa phương.

Tổ chức được 128 khoá tập huấn cho hơn 4000 nông dân với các chủ đề tập huấn trồng trọt và chăn nuôi theo phương pháp khuyến nông có sự tham gia.

Hỗ trợ dịch vụ thông tin về các bản tin nông nghiệp và phát triển nông thôn. (bao gồm các thông tin thị trường, tình hình sản xuất nông nghiệp, các tiến bộ khoa học kỹ thuật... để tăng cường sản xuất...). Các bản tin nông nghiệp được phát hành 2 tháng/số phân phát miễn phí cho các xã trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

3.4. Về mô hình trình diễn

Hỗ trợ và xây dựng được 14 mô hình (trồng Lúa, chăn nuôi gà thả vườn, nuôi Giun quế, trồng rau an toàn) thí điểm (dựa trên nhu cầu và nguồn lực sẵn có của nông dân). Các mô hình bố trí theo nhu cầu của người dân và thực hiện ở các huyện, thành phố.

4. Đánh giá tác động chung của Dự án

Việc áp dụng phương pháp khuyến nông có sự tham gia vào các chương trình tập huấn, xây dựng mô hình cho các hộ có nhu cầu đã mang lại sự khác biệt so với các chương trình khuyến nông áp dụng phương pháp thông thường, người dân tham gia tích cực và có hiệu quả hơn trong các lớp tập huấn, thực hiện mô hình trình diễn

Tài liệu hoá về phương pháp PAEM, tài liệu tập huấn đã được Sở Nông nghiệp và PTNT quan tâm phê duyệt chính thức và đem ra áp dụng rộng rãi trong toàn tỉnh phù hợp với yêu cầu phát triển khuyến nông và cộng đồng người dân ở nông thôn.

Hỗ trợ xây dựng mô hình có kết quả cao đặc biệt là tỷ lệ nhân rộng của mô hình cao, sự tiếp cận kỹ thuật mới đem lại hiệu quả sản xuất cho nông dân.

Hỗ trợ thông tin về các nguồn cung cấp dịch vụ cũng được thực hiện tốt, góp phần giải quyết các vấn đề cấp bách của người dân địa phương, kết nối được người dân với các dịch vụ khuyến nông trên địa bàn, giúp cho nông dân sản xuất thuận lợi và hiệu quả hơn.

5. Ưu điểm và hạn chế

Dự án SMNR-CV đã thử nghiệm và áp dụng thành công rộng thành công phương pháp khuyến nông có sự tham gia (PAEM) vào trong các chương trình tập huấn, đánh giá nhu cầu, xây dựng mô hình và đánh giá tác động các hoạt động khuyến nông. Đánh giá lại quá trình triển khai thực hiện, chúng tôi rút ra các mặt ưu điểm, tồn tại và khắc phục những hạn chế trong công tác thực hiện các hoạt động khuyến nông trên địa bàn.

5.1. Ưu điểm

Giới thiệu và áp dụng được thành công phương pháp khuyến nông có sự tham gia vào tất cả các hoạt động khuyến nông. Hiện nay, Hệ thống khuyến nông tỉnh Quảng Bình đã và đang áp dụng PAEM vào các hoạt động.

Các Khoá tập huấn được thực hiện theo nhu cầu của bà con nông dân nên sát với tình hình sản xuất, mô hình được nông dân chấp nhận và nhân rộng, phát huy được nguồn lực địa phương. Bà con nông dân nói chung và dân tộc thiểu số (xã Trọng Hoá, Dân Hoá – Minh Hoá và Xã lâm Hoá –Tuyên Hoá) đã tiếp cận được với kỹ thuật mới nhờ phương pháp khuyến nông đổi mới.

Giảng viên là KNV cơ sở được nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, tự đảm nhận được các hoạt động khuyến nông ở địa phương BỀN VỮNG.

Việc áp dụng PAEM còn tác động đến việc thay đổi nhận thức, ý thức của người dân. Hồ hiệu và áp dụng ĐÚNG tiến bộ kỹ thuật canh tác mới (Kỹ thuật canh tác, phương thức chăn nuôi...) nên họ mới đạt hiệu quả cao, mang lại lợi ích cho mình.

5.2. Hạn chế

Là phương pháp mới nên bước đầu áp dụng còn khó khăn trong việc họp dân cho việc tham gia đánh giá nhu cầu; tham gia các buổi học hiện trường...(người dân có thời gian rảnh không giống nhau).

Kinh phí hạn chế cho việc thực hiện các mô hình với quy mô rộng nên số lượng bà con tham gia còn hạn chế cho dù nhu cầu rất cao.

Trình độ năng lực của KVN cơ sở nhiều địa phương còn hạn chế, tiếp cận và vận dụng phương pháp mới còn lúng túng.

6. Kiến nghị

Từ những thành công của Dự án SMNR-CV trong mục hỗ trợ nâng cao năng lực khuyến nông trong những năm qua, đặc biệt đối với việc áp dụng rộng rãi phương pháp PAEM trong các hoạt động khuyến nông, chúng tôi kiến nghị:

1. Tăng cường phối hợp và lồng ghép các chương trình, dự án và nguồn kinh phí của địa phương nhằm đẩy mạnh hơn nữa việc áp dụng phương pháp PAEM trong các hoạt động khuyến nông ở địa phương
2. Song song với việc triển khai các hoạt động theo phương pháp mới cần mở các lớp đào tạo và nâng cao năng lực cho các bộ khuyến nông viên cơ sở cả về những thông tin kỹ thuật mới và nghiệp vụ khuyến nông nhằm tăng tính bền vững của dự án.
3. Các tỉnh trong khu vực cần thường xuyên trao đổi thông tin, chia sẻ kinh nghiệm trong quá trình triển khai thực hiện phương pháp PAEM tại địa phương mình để củng cố và hoàn thiện phương pháp phù hợp với đặc điểm nông thôn từng vùng.

Quá trình thực hiện công tác khuyến nông theo phương pháp có sự tham gia tại Huyện Tuyên Hoá

Đoàn Quyết Thắng - Trạm khuyến nông Tuyên Hoá

1. Đặt vấn đề

Công tác khuyến nông truyền thống: hoạt động khuyến nông chỉ mang tính một chiều từ trên xuống. Nhu cầu của người dân không được quan tâm, các mô hình chưa có khả năng nhân rộng vì người dân còn bị động trong quá trình thực hiện. Cán bộ khuyến nông chuyển giao khoa học kỹ thuật chưa đến được với người dân do hạn chế về khả năng truyền đạt và phương pháp tiếp cận

Phương pháp khuyến nông có sự tham gia (PAEM): Dự án Quản lý Bền vững Nguồn tài nguyên Thiên nhiên Miền trung áp dụng phương pháp PAEM từ năm 2005. PAEM đã phát huy tính chủ động của người dân. Người dân làm chủ các hoạt động KN ngay trên chính đồng ruộng của họ. Phương pháp này đã phát huy tốt chất xám, kinh nghiệm của người dân, tạo môi trường cho người dân tự học hỏi lẫn nhau. Phương pháp đã hỗ trợ tích cực cho KNV trong việc chuyển giao hiệu quả KHKT đến với người dân.

2. Các hoạt động áp dụng PAEM trên địa bàn

Nâng cao năng lực:

- Năm 2006 tổ chức tập huấn ToT nâng cao năng lực về phương pháp khuyến nông cho cán bộ KN 20 xã và 7 cán bộ trạm khuyến nông Tuyên Hoá.
- Tập huấn ToT về kinh tế hộ gia đình, thú y cơ sở, trồng trọt, chăn nuôi cho cán bộ KN xã và trạm trạm.
- Năng lực của cán bộ khuyến nông viên của huyện đã được nâng cao rõ rệt. Trên 90% cán bộ KN tự tổ chức các lớp tập huấn về nhiều chủ đề theo phương pháp PAEM. Các lớp tập huấn được tổ chức theo nhóm giảng viên hỗ trợ lẫn nhau đã đem lại hiệu quả cao.

Đánh giá nhu cầu và tập huấn chuyển giao kỹ thuật:

- Các lớp tập huấn được tổ chức dựa trên nhu cầu của người dân.
- Qua buổi đánh giá giúp người dân tự đưa ra các lựa chọn tốt nhất các sản phẩm phù hợp với địa phương và thị trường.
- Đến nay đã tập huấn hơn 40 lớp về IPM, ICM, thú y, kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi cho hơn 1200 người dân trong huyện.
- Các khoá tập huấn được nhóm giảng viên thực hiện mà không có tư vấn của dự án hỗ trợ.
- Các lớp tập huấn đã nâng cao tính chủ động và khả năng học hỏi của người dân thông qua làm việc nhóm, chia sẻ kinh nghiệm lẫn nhau.
- Theo phương pháp PAEM vai trò chính của khuyến nông viên chỉ là người hướng dẫn học viên thảo luận theo từng chủ đề cụ thể.

Thực hiện mô hình:

- Các mô hình triển khai dựa trên nhu cầu của người dân.
- Mô hình phải phù hợp với điều kiện địa phương, với yếu tố thị trường.
- Khuyến nông viên hỗ trợ giám sát người dân thực hiện mô hình thông qua các buổi làm việc cụ thể tại đồng ruộng.

- Tổ chức các buổi thảo luận hội thảo đầu bờ, tham quan học tập lẫn nhau giữa các mô hình trong hoặc ngoài địa phương.
- Đánh giá tác động sau khi kết thúc mô hình một thời gian.
- Tìm hiểu khả năng nhân rộng của mô hình và những khó khăn mà công tác triển khai gặp phải.

3. Khó khăn

- Đây là phương pháp mới nên người dân tham gia còn bỡ ngỡ.
- Tốn nhiều thời gian do có nhiều mắt xích trong chuỗi hoạt động (đánh giá nhu cầu, lập kế hoạch hoạt động, tập huấn, các ngày làm việc thực địa, đánh giá tổng kết, đánh giá tác động...)
- Nhu cầu của người dân thì rất lớn nhưng kinh phí của chương trình thì hạn chế.
- Công tác lựa chọn đối tượng tham gia mô hình còn nhiều khó khăn do mô hình mang tính thí điểm với quy mô nhỏ
- Phương pháp này yêu cầu năng lực cán bộ khuyến nông phải toàn diện, nhanh nhạy và sáng tạo

Chia sẻ kinh nghiệm về áp dụng phương pháp khuyến nông có sự tham gia tại Huyện Quảng Trạch

Phạm Đức Hùng - Trạm khuyến nông Quảng Trạch

1. Đặt vấn đề

Trong những năm qua, hoạt động khuyến nông trên địa bàn toàn tỉnh nói chung, huyện Quảng Trạch nói riêng đang còn mang tính chất áp đặt từ trên xuống dẫn đến hiệu quả của công tác khuyến nông chưa cao, chưa sát với nhu cầu thực tế của người dân địa phương. Năm 2003 dự án Đa dạng hoá nông nghiệp đã hỗ trợ đào tạo, thực hiện các hoạt động khuyến nông theo phương pháp khuyến nông có sự tham gia. Ý thức, cách tổ chức thực hiện của hệ thống khuyến nông từ cơ sở đã dần được thay đổi, tuy nhiên chỉ mới dừng lại ở các mô hình.

2. Kết quả thực hiện

Năm 2007, được sự giúp đỡ của Trung tâm Khuyến nông- Khuyến ngư và sự hỗ trợ của Dự án SMNR-CV hệ thống khuyến nông viên của huyện Quảng Trạch được tập huấn nâng cao năng lực khuyến nông và đào tạo tập huấn phương pháp khuyến nông có sự tham gia cho các khuyến nông viên. Cụ thể: năm 2007, nhóm tư vấn của Dự án SMNR-CV đã tập huấn 01 lớp về nâng cao năng lực và phương pháp khuyến nông có sự tham gia cho 34 khuyến nông viên cơ sở và 5 cán bộ khuyến nông cấp huyện. Để đánh giá khả năng tiếp thu, áp dụng các kiến thức được tập huấn, tháng 8/2008 đến nay dự án SMNR-CV hỗ trợ kinh phí 18 lớp tập huấn cho khuyến nông viên cơ sở tập huấn kỹ thuật và xây dựng kế hoạch thực hiện mô hình theo phương pháp khuyến nông có sự tham gia cho các hộ nông dân. Qua đó, Các khuyến nông viên đã biết đánh giá nhu cầu, xây dựng kế hoạch, thời gian, địa điểm cho lớp tập huấn, biết áp dụng phương pháp giảng bài bằng cách chia nhóm thảo luận, lấy học viên làm trung tâm, giảng viên chỉ là người hướng dẫn, phát huy được tính dân chủ trong xây dựng kế hoạch khuyến nông bằng cách thảo luận nhóm và đi đến thống nhất kế hoạch chung để thực hiện. Từ đó xây dựng các mô hình khuyến nông trong những năm qua đạt hiệu quả rất cao như mô hình Ngô lai VN8960, DK414, Lạc L23

3. Kiến nghị, đề xuất

Nhằm mục tiêu công nghiệp hoá hiện đại hoá nông nghiệp, trong những năm tới chúng ta cần phải hoàn chỉnh hệ thống khuyến nông, đặc biệt là hệ thống khuyến nông viên ở cơ sở. Đội ngũ này cần được đào tạo hoàn chỉnh nghiệp vụ khuyến nông với phương pháp mới đó là khuyến nông có sự tham gia nhằm giúp cho các địa phương đánh giá đúng thực trạng của địa phương mình để có định hướng phát triển đúng thế mạnh của mỗi một địa phương. mặt khác do mặt bằng về độ tuổi, trình độ hệ thống khuyến nông không đều nên đây cũng là một trong những vấn đề khó khăn trong giai đoạn sắp tới, bên cạnh đó chế độ đãi ngộ cho cán bộ khuyến nông ở cơ sở còn thấp chưa kích cầu, động viên kịp thời cho khuyến nông viên nên dẫn đến làm hạn chế tính nhiệt huyết, tận tâm trong công việc của các khuyến nông viên.

- Quảng Trạch là một huyện lớn, có 34 xã thị trấn, vì vậy đề nghị Dự án CMNR-CV trong những năm hỗ trợ thêm kinh phí để mở thêm các lớp tập huấn nhằm huấn luyện cho các khuyến nông viên các xã còn lại.

- Đề nghị Dự án tổ chức cho khuyến nông viên tham quan học hỏi kinh nghiệm một số mô hình có hiệu quả ở các tỉnh bạn và hỗ trợ kinh phí để thực hiện mô hình.

- Đề nghị Sở NN&PTNT, Trung tâm khuyến nông – Khuyến ngư quan tâm về chế độ đãi ngộ nhằm động viên, khích lệ tinh thần cống hiến và thu hút cán bộ thực hiện công tác khuyến nông./.

Chia sẻ kinh nghiệm về áp dụng phương pháp khuyến nông có sự tham gia ở Thừa Thiên Huế

Trung tâm Khuyến nông Khuyến ngư Thừa Thiên Huế

1. Giới thiệu chung

Ở Việt Nam nói chung và Thừa Thiên Huế nói riêng, điều kiện sản xuất nông nghiệp và kinh tế xã hội rất đa dạng. Do vậy, không có một giải pháp kỹ thuật nào có thể phù hợp cho tất cả các tiểu vùng sinh thái. Bên cạnh đó, khoa học công nghệ và các chính sách thay đổi nhanh chóng. Trong điều kiện này, người dân cần phải tự chủ, sáng tạo và nhanh chóng thích ứng để đưa ra những quyết định phù hợp trong môi trường nhiều biến động. Khẳng định sự tham gia đầy đủ và có trách nhiệm của người dân là yếu tố quyết định sự bền vững, là động lực của sự phát triển thông qua các chương trình khuyến nông và phát triển nông thôn và phương pháp khuyến nông có sự tham gia (PAEM) là một trong những hướng tiếp cận phù hợp trong hoàn cảnh này.

2. Tổng quan về kết quả áp dụng PAEM tại Thừa Thiên Huế

Quá trình áp dụng PAEM vào công tác khuyến nông ở Thừa Thiên Huế bao gồm hai giai đoạn chính: 1) Khởi xướng và 2) áp dụng PAEM.

2.1. Khởi xướng PAEM:

- PAEM ban đầu được thử nghiệm với 1 chủ đề về FFS.
- Khởi xướng và thực hiện FFS ở 18 điểm/2 huyện với các chủ đề hơn 8 chủ đề về trồng trọt, chăn nuôi, lâm nghiệp như: nuôi lợn nái, nuôi lợn thịt, trồng cỏ, trồng hoa cúc, phân viên dúi sâu cho lúa...
- Lồng ghép FFS trong VDP/CDP: hơn 13 chủ đề về trồng trọt, chăn nuôi, lâm nghiệp, thủy sản như kỹ thuật trồng tre lấy măng, nuôi ếch thương phẩm, thâm canh chuối già lùn...
- Khởi xướng PTĐ: hơn 5 chủ đề về trồng trọt, lâm nghiệp bao gồm bảo tồn giống lúa Radur; trồng ớt thâm canh; trồng rau cải trái vụ; xây dựng vườn ươm cây dó bầu; phòng trừ sâu bệnh hại chuối già lùn

Đa số các kỹ thuật góp phần tăng thu nhập cho học viên, đặc biệt là các chủ đề ngắn hạn như chăn nuôi, trồng trọt. Năng lực của người dân trong việc phân tích, đánh giá, xác định giải pháp và lựa chọn phương thức sản xuất phù hợp với điều kiện hộ được nâng cao. Sự sáng tạo, nâng cao khả năng giao tiếp và sự tự tin của người dân được phát huy và tạo ra môi trường học hỏi, chia sẻ và giúp đỡ lẫn nhau trong nhóm học tập và cộng đồng.

2.2 Áp dụng PAEM trong các hoạt động khuyến nông

Sau khi khởi xướng áp dụng PAEM, một số hội thảo chia sẻ kinh nghiệm được tổ chức để cán bộ khuyến nông có cơ hội tiếp cận. PAEM đã được tiếp tục áp dụng trong hệ thống khuyến nông thông qua các hoạt động như hội thảo đầu bờ, thiết kế các lớp tập huấn, Xây dựng các mô hình, tổ chức các cuộc họp dân để triển khai và tổ chức nhiều hội thảo. Cụ thể là:

- Xây dựng nhiều điểm trình diễn về giống mới, thâm canh, luân canh, tăng vụ các cây ngắn ngày như Lạc; Ngô; Lúa chất lượng, Lúa lai, hoa...
- Phát triển trên 800 ha cà phê, có năng suất cao; phát triển 700 ha Bưởi Thanh trà ở các vùng ven Sông Hương, Sông Ô lâu; Sông Bồ, Sông Truồi.

- Nhiều kỹ thuật chăn nuôi được áp dụng như thụ tinh nhân tạo, trồng cỏ nuôi Bò, sử dụng nái Lợn lai $\frac{3}{4}$ máu ngoại, giới thiệu giống Gà Tam Hoàng, Lương Phượng. Đưa chăn nuôi Lợn phát triển theo hướng công nghiệp, hạn chế được dịch bệnh, bảo đảm vệ sinh môi trường và vệ sinh an toàn thực phẩm.
- Thực hiện hơn 180 mô hình trình diễn cho cả 3 lĩnh vực nuôi trồng, khai thác và sơ chế bảo quản sản phẩm thủy sản, trong đó có 22 mô hình khai thác như: chụp mực, rê bùng nhùng, bẫy cá mú, rê tôm 3 lớp, câu cá mập, cá ngừ đại dương

Kết quả cho thấy:

- Sự tham gia của nông dân thúc đẩy áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật. Từ các chương trình khuyến nông được xây dựng theo định hướng của ngành, địa phương, nông dân đã tham gia: Hợp triển khai chọn điểm, chọn hộ; Xây dựng kế hoạch hành động, thiết kế chương trình tập huấn, thiết lập mô hình, theo dõi, ghi chép theo dõi...; Tổ chức hội thảo đầu bờ, tham quan học tập; Giám sát đánh giá có sự tham gia. Cán bộ khuyến nông đóng vai trò thúc đẩy, hỗ trợ là chủ yếu.
- Sự tham gia của người dân đã thúc đẩy việc nhân rộng các mô hình có hiệu quả. 50-60% số hộ ở cộng đồng được tiếp thu các kỹ thuật mới phù hợp với điều kiện thực tiễn sản xuất và 20-30% số hộ chấp nhận và áp dụng các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất. Qua đó đã góp phần tăng thu nhập cho nông dân đáng kể
- Xây dựng năng lực: Các nhóm nông cốt cấp tỉnh, huyện đã có năng lực để áp dụng, vận dụng linh hoạt PEM vào thực tiễn. Các khóa đào tạo đã thực hiện như: kỹ năng giao tiếp và thúc đẩy; Phương pháp tập huấn lấy người học làm trung tâm (LCTM); Phương pháp khuyến nông có sự tham gia của người dân (PEAM); Phát triển kỹ thuật có sự tham gia (PTD); Phương pháp tập huấn tại hiện trường (FFS); Lập kế hoạch phát triển thôn xã (VDP/CDP); Giám sát đánh giá hoạt động khuyến nông có sự tham gia; Phương pháp tổ chức hoạt động khuyến nông tại cơ sở....

Ảnh hưởng của việc áp dụng PAEM:

- Góp phần đổi mới phương pháp tập huấn, đào tạo trong khuyến nông
- Kinh nghiệm từ áp dụng các biện pháp kỹ thuật đóng góp vào việc xây dựng các phương thức sản xuất hiệu quả cho nông dân và qui trình kỹ thuật để chuyển giao.
- Tăng sự đoàn kết, nhất trí, tham gia, đóng góp của người dân trong quá trình giải quyết các khó khăn trong sản xuất của cộng đồng.
- Từng bước tạo ra lực lượng khuyến nông từ nông dân đến nông dân.
- Người dân tỏ ra hài lòng, nhận thấy vai trò và những tác động tích cực của hoạt động khuyến nông đến sinh kế của họ. Quan tâm và sẵn sàng áp dụng những kỹ thuật tiến bộ phù hợp với điều kiện thực tiễn.

3. Điểm mạnh, hạn chế

Điểm mạnh:

- Có sự quan tâm của lãnh đạo địa phương và được các ban ngành đánh giá cao, thiết thực và hiệu quả.
- Cán bộ khuyến nông tỉnh, huyện được đào tạo bài bản, nhiệt tình và tích lũy được nhiều kinh nghiệm khi áp dụng phương pháp này.
- Người dân có nhu cầu và sẵn sàng đóng góp để thực hiện các chủ đề học tập.
- Phù hợp với điều kiện của nông dân, họ học thông qua làm nên dễ hiểu, dễ nhớ và dễ áp dụng

Hạn chế:

- Tốn nhiều thời gian và công sức của cán bộ khuyến nông hỗ trợ. Vì vậy, khi áp dụng trên diện rộng thiếu nguồn lực.
- Định mức hiện tại chưa phù hợp khi áp dụng một cách bài bản phương pháp này.
- Cần đóng góp nhiều từ phía người dân thì khó khả thi.
- Cán bộ khuyến nông cần phải vững về phương pháp, có kỹ năng, kinh nghiệm mới thực hiện tốt khi áp dụng phương pháp khuyến nông có sự tham gia.

4. Bài học kinh nghiệm và đề xuất

Bài học kinh nghiệm:

- Lựa chọn cộng đồng và học viên phải thật sự có nhu cầu học tập, tiếp thu cái mới
- Lựa chọn cộng đồng có tiềm năng về đất đai, có điều kiện khác cho phát triển
- Khởi xướng theo chủ đề, lĩnh vực cộng đồng và học viên quan tâm
- Hộ học viên được chọn làm hiện trường học tập phải có khả năng và điều kiện áp dụng trong cộng đồng
- Tăng cường sự tham gia của người dân một cách thực sự, có trách nhiệm.
- Cán bộ hỗ trợ phải có trình độ chuyên môn vững, có kinh nghiệm và nhiệt tình.

Đề xuất:

- Nên có cơ chế chung để áp dụng PAEM trong hoạt động khuyến nông.
- Để tiết kiệm nguồn lực và nhân rộng có hiệu quả các kỹ thuật, các mô hình cần xem xét kỹ lưỡng qui mô, lĩnh vực, địa điểm thực hiện, cách quản lý.
- Cần lưu giữ các kiến thức tạo ra từ các kết quả học tập, mô hình một cách hệ thống để phục vụ công tác phát triển sản xuất.
- Tăng cường sự tham gia của người dân, vận dụng linh hoạt phương pháp này trong các hoạt động khuyến nông.

Chia sẻ kinh nghiệm áp dụng phương pháp khuyến nông có sự tham gia của Quảng Trị

Trung tâm Khuyến nông Khuyến lâm Quảng Trị

1. Đặc điểm tình hình

Quảng Trị là tỉnh ở khu vực Bắc miền trung có điều kiện thời tiết khí hậu hết sức khắc nghiệt, hàng năm hạn hán, mưa lụt, sâu bệnh hại cây trồng, dịch bệnh trên gia súc, gia cầm thường xuyên xảy ra đã ảnh hưởng rất lớn đến quá trình sản xuất nông nghiệp của tỉnh nhà.

Tháng 10 năm 1993 Trung tâm Khuyến nông Khuyến lâm Quảng Trị được thành lập, nay là Trung tâm KNKN. Đây chính là điểm nhấn quan trọng trong việc nâng cao nhận thức đường lối chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước, đào tạo, truyền nghề nâng cao trình độ tay nghề cho nông dân. Hơn 15 năm qua với phương châm vừa làm, vừa học, vừa cống hiến cho sự nghiệp phát triển nông nghiệp của tỉnh vừa tự hoàn thiện mình. Từ buổi ban đầu chỉ có 22 CBVC. Trong đó 48% có trình độ đại học, trên 50% có trình độ trung cấp, chi bộ chỉ có 3 Đảng viên. Đến nay, Trung tâm đã có đội ngũ 55 CBVC, trong đó trên 90% có trình độ đại học, gần 10% có trình độ trên đại học, trên 50% CBVC là Đảng viên. Lực lượng KNV cơ sở từ chỗ con số không đến nay đã có 184 nhân viên khuyến nông xã, 1050 cộng tác viên khuyến nông thôn bản. Công tác khuyến nông ngày càng được Đảng, Nhà nước quan tâm và đầu tư nhằm không ngừng nâng cao vai trò của khuyến nông trong việc phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

Chính vì thế, những người làm công tác khuyến nông nói chung, đội ngũ cán bộ khuyến nông Quảng Trị nói riêng đã nỗ lực phấn đấu, nêu cao tinh thần trách nhiệm, tích cực trong công tác đã góp phần quan trọng trong việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng – vật nuôi nâng cao năng suất, sản lượng cây trồng vật nuôi, nâng cao nhận thức và tay nghề cho nông dân.

3. Đặc điểm của phương pháp khuyến nông có sự tham gia

Khuyến nông có sự tham gia, là một phương pháp phát huy sự tham gia của người dân và người dân làm chủ các hoạt động khuyến nông, đảm bảo việc học đi đôi với hành và học có thể thực hiện ngay trên chính chuồng trại, diện tích đang canh tác của mình. Khuyến nông có sự tham gia, dựa theo nguyên tắc người dân tự học tập tốt nhất từ chính những kinh nghiệm của mình. Khuyến nông có sự tham gia còn phát huy mối liên hệ giữa người dân và cán bộ khuyến nông, với mục đích nâng cao quá trình cùng nhau học hỏi.

3. Tình hình thực hiện phương pháp khuyến nông có sự tham gia

Từ khi thành lập với chức năng và nhiệm vụ của mình, Trung tâm Khuyến nông tỉnh Quảng Trị đã đẩy mạnh chuyển giao tiến bộ kỹ thuật cho nông dân, thông qua công tác thông tin tuyên truyền đào tạo huấn luyện và chuyển giao TBKT thông qua các mô hình trình diễn cây trồng vật nuôi, thời gian đầu do chưa có nhiều kinh nghiệm trong phương pháp chuyển giao, cán bộ chưa được đào tạo tập huấn nghiệp vụ, vì vậy việc chuyển giao TBKT cho nông dân gặp nhiều khó khăn, hiệu quả chương trình chưa cao. Năm 1996 một số dự án và tổ chức phi chính phủ đã triển khai thực hiện trên địa bàn của Tỉnh như dự án VIE 026 thực hiện xóa đói giảm nghèo, chương trình phát triển nông thôn Quảng Trị, GTZ, dự án đa dạng hóa nông nghiệp... đã có sự phối hợp làm việc với Trung tâm Khuyến nông Quảng Trị, tổ chức nhiều đợt tập huấn, hội thảo nâng cao năng lực hoạt động khuyến nông, đặc biệt chú trọng đến công tác khuyến nông có sự tham gia, qua quá trình làm việc phối hợp cùng các dự án, cán bộ khuyến nông đã dần dần tiếp thu phương pháp chuyển giao mới mang lại hiệu quả cao trong công tác. Cũng từ năm 1996 đến nay được sự hỗ trợ của Trung tâm Khuyến nông Quốc gia, các Viện, Trường và các Tổ chức dự án như Đa

dạng hóa nông nghiệp, Chương trình phát triển nông thôn Quảng Trị, Tầm nhìn, Chia sẻ, Plan, Dự án giảm nghèo... cán bộ khuyến nông các cấp đã được tiếp xúc và tập huấn nhiều về phương pháp khuyến nông có sự tham gia.

4. Kết quả thực hiện

Để chuyển giao các TBKT cho nông dân, trong những năm qua trung tâm KN-KN Quảng trị đã áp dụng phương pháp khuyến nông có sự tham gia để thực hiện tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ khuyến nông và khuyến nông viên cơ sở, tập huấn hướng dẫn kỹ thuật cho nông dân. Với phương pháp PAEM, Trung tâm đã tiến hành khảo sát đánh giá nhu cầu đào tạo của cán bộ khuyến nông cơ sở, sau đó tổ chức hội thảo để xây dựng khung chương trình đào tạo, nhờ cách làm mới mà công tác tập huấn cho cán bộ khuyến nông đặc biệt là khuyến nông viên cơ sở hiệu quả mang lại rõ rệt, nhiều học viên cho rằng với phương pháp đào tạo mới, giúp cho họ phát huy được khả năng sở trường, học đi đôi với hành, nên học viên nắm được kiến thức tại lớp.

Đối với các lớp tập huấn hướng dẫn kỹ thuật cho nông dân, nông dân vừa được học tập thực tế thông qua mô hình, vừa được thảo luận để đưa hướng giải quyết, xử lý các tình huống, vì vậy người nông dân trở thành chủ động trong việc giải quyết các vướng mắc ở cơ sở. Thông qua việc xây dựng mô hình trình diễn cây trồng vật nuôi, nông dân được thảo luận nên thực hiện mô hình nào phù hợp với trình độ dân trí, đất đai, khí hậu, điều kiện canh tác, trình độ thâm canh và vốn để đầu tư cho sản xuất, quá trình thực hiện cán bộ khuyến nông là người trợ giúp còn nông dân chủ động bàn bạc để thực hiện theo quy trình kỹ thuật, lúc nào cần bón phân cho cây trồng hay phun thuốc trừ sâu bệnh cho cây trồng, lúc nào thì tiêm phòng dịch bệnh và khẩu phần thức ăn cho vật nuôi là hợp lý nhất, lúc nào bán thì cho hiệu quả kinh tế cao nhất ... Thông qua các mô hình trình diễn về cây trồng vật nuôi, Trung tâm đã tổ chức hội nghị đầu bờ, để nông dân đến trao đổi học tập kinh nghiệm, bàn các biện pháp thực hiện và quyết định có thể tiếp tục triển khai nhân rộng mô hình. Thông qua phương pháp PAEM, người dân được tham gia trực tiếp và tự đưa ra các quyết định, giải pháp nào là tốt nhất với điều kiện thực tế của họ, đồng thời người dân được nâng cao kiến thức mới, bằng cách thực hiện theo dõi và đánh giá các hoạt động thực nghiệm trên đồng ruộng, chuồng trại của họ để áp dụng mở rộng.

5. Thuận lợi và khó khăn

Thuận lợi:

- Với cách làm mới lôi cuốn nhiều người tham gia.
- Nông dân nắm bắt được các thông tin tại chỗ và chủ động xử lý.

Khó khăn:

- PAEM là phương pháp mới đòi hỏi cán bộ phải có trình độ và thực hiện nhuần nhuyễn thì hiệu quả mang lại mới cao.
- Đa số nông dân đã quen làm với cách cũ, thụ động vì vậy khi triển khai PAEM nhiều người đang còn bỡ ngỡ, thực hiện chưa tốt.
- Đòi hỏi phải có nhiều kinh phí để thực hiện.
- Thời gian thực hiện dài.

Trên đây là một kinh nghiệm của Trung tâm KNKN Quảng Trị trong việc áp dụng phương pháp khuyến nông có sự tham gia, chúc quý vị đại biểu mạnh khỏe, chúc hội thảo thành công tốt đẹp. Xin trân trọng cảm ơn!

Áp dụng phương pháp khuyến nông có sự tham gia tại Hà Tĩnh

Trung tâm Khuyến nông Khuyến ngư Hà Tĩnh

1. Giới thiệu chung

Hà Tĩnh có diện tích tự nhiên 6.025 km², dân số gần 1,288 triệu người, là một tỉnh thuần nông với gần 80% dân số sinh sống dựa vào sản xuất nông - lâm - ngư nghiệp. Nông nghiệp là ngành kinh tế có vị trí quan trọng trong đời sống kinh tế - xã hội của tỉnh. Toàn tỉnh có 87,8% dân số sống ở khu vực nông thôn, tỷ lệ lao động nông - lâm nghiệp - ngư nghiệp là 69,6%. Năm 2007, tổng sản phẩm Ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản theo thống kê sơ bộ đạt 3.169,1 tỷ đồng (tính theo giá thực tế), chiếm 38,65% GDP. Kim ngạch xuất khẩu hàng nông, lâm nghiệp và thủy sản đạt 32,4 triệu USD, chiếm 69,5% tổng kim ngạch xuất khẩu cả tỉnh. Trong những năm qua, kinh tế nông nghiệp nông thôn có sự tăng trưởng khá, cơ sở hạ tầng và bộ mặt nông thôn có nhiều khởi sắc, tỷ lệ hộ đói nghèo năm 2007 giảm xuống còn 30,5% (năm 1991 là 53,5%), nhiều giống cây, con và máy móc thiết bị, các tiến bộ kỹ thuật mới được áp dụng rộng rãi trong sản xuất, giúp nâng cao năng suất, sản lượng và hiệu quả kinh tế của người nông dân trong sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp. Để đạt được những kết quả trên đã có sự đóng góp không nhỏ của công tác khuyến nông - khuyến ngư trong sản xuất nông nghiệp Hà Tĩnh.

Những năm trước đây hoạt động sản xuất nông nghiệp của người nông dân theo truyền thống mang tính chất tự phát và theo phong tục tập quán của từng địa phương, với sự quản lý của hệ thống các HTX nông nghiệp kiểu cũ, cán bộ phụ trách nông nghiệp chưa được đào tạo chuyên sâu, hệ thống quản lý nhà nước chưa chặt chẽ. Bên cạnh đó, việc xây dựng các chương trình, mô hình về sản xuất nông nghiệp mang tính chất áp đặt từ trên xuống theo chủ trương, kế hoạch chung chưa phù hợp với từng địa phương, không có sự khảo sát thực tế nhu cầu của người dân, dẫn đến tình trạng "*nơi cần thì không có, nơi có thì không cần*", nên sản xuất của người dân chủ yếu là tự cung, tự cấp, năng suất, chất lượng và hiệu quả chưa cao.

2. Tình hình và kết quả thực hiện phương pháp khuyến nông có sự tham gia

Từ những hạn chế của phương pháp truyền thống, qua triển khai thực hiện Phương pháp đánh giá nông thôn có sự tham gia của người dân (PRA) từ các nước đang phát triển khác, từ những kết quả Chương trình Hợp tác Phát triển Lâm nghiệp Việt Nam - Thụy Điển triển khai ở các tỉnh miền Bắc từ năm 1991 và nhiều chương trình, dự án khác. Đồng thời, trên cơ sở xác định rõ việc phát triển nông nghiệp, nông thôn và nông dân là mục tiêu hàng đầu, nên những năm qua Ngành Nông nghiệp Hà Tĩnh nói chung và Trung tâm Khuyến nông - Khuyến ngư nói riêng luôn xác định việc áp dụng phương pháp tiếp cận khuyến nông có sự tham gia trong hoạt động khuyến nông của đơn vị, cụ thể:

- Trong xây dựng kế hoạch hàng năm luôn tham khảo các ý kiến đề xuất từ các địa phương như các nhóm sở thích, các câu lạc bộ khuyến nông, các nhóm liên kết, nhu cầu của bà con nông dân... được tổng hợp thông qua các Trạm Khuyến nông. Từ đó thông qua Hội đồng xét duyệt và xây dựng các mô hình, chương trình phù hợp với nhu cầu của từng địa phương, nhằm chuyển giao những tiến bộ kỹ thuật mới đến người dân hợp lý và đạt hiệu quả cao.
- Trong công tác tổ chức các cuộc tập huấn chuyển giao kỹ thuật thực hiện theo nguyện vọng và đề xuất lên của người nông dân, của các nhóm sở thích (nhóm cây ăn quả, chăn nuôi, lâm nghiệp, thủy sản...), với mục đích mang lại hiệu quả thiết thực phù hợp với yêu cầu từng vùng, từng nhóm hộ sản xuất.

- Thường xuyên tổ chức các cuộc tham quan, học tập những điển hình sản giỏi, các mô hình đạt hiệu quả cao cho người dân, đặc biệt quan tâm đến các nhóm hộ cùng sở thích, nhóm liên kết để họ tham quan, học hỏi, trao đổi kinh nghiệm và nhân rộng mô hình cho các hộ dân trong vùng một cách hiệu quả và thiết thực.
- Tổ chức các cuộc hội thảo các mô hình, chương trình điển hình đạt hiệu quả cao với sự tham gia của người dân, đặc biệt là những hộ dân sản xuất giỏi ở các địa phương, nhằm nhân nhanh điển hình.
- Tổ chức nhiều lớp đào tạo khuyến nông viên cơ sở về áp dụng phương pháp khuyến nông có sự tham gia của người dân lấy học viên làm trung tâm trao đổi, thảo luận, nhằm bổ sung những kiến thức cơ bản cho đội ngũ khuyến nông, để họ hoạt động có hiệu quả hơn, chuyển tải được các tiến bộ kỹ thuật mới về cho người nông dân kịp thời.
- Bên cạnh đó, vận động thành lập các CLB khuyến nông, nhóm sở thích... để các hộ dân có điều kiện trao đổi những kiến thức, kinh nghiệm sản xuất, tiến bộ kỹ thuật mới áp dụng trên đồng ruộng của mình.
- Thường xuyên cử cán bộ khuyến nông về tận địa phương để khảo sát, nắm bắt tình hình sản xuất, nhu cầu, nguyện vọng của người dân để lập kế hoạch xây dựng các mô hình, chương trình phù hợp, có hiệu quả.

Rút kinh nghiệm từ những hạn chế của phương pháp khuyến nông truyền thống, khi áp dụng phương pháp khuyến nông có sự tham gia nhiều lúc không thể tuân theo mong muốn của địa phương trong một số hoạt động sản xuất mà không có hiệu quả thiết thực, các đơn vị quản lý cấp trên cần phải quyết định kế hoạch hoạt động sản xuất nông nghiệp của địa phương đó, nhưng phải đưa ra bàn bạc, thảo luận, phân tích, yêu cầu việc áp dụng tiến bộ KHKT vào sản xuất. Ví dụ, giống lạc mới L23, công cụ sạ hàng... được đưa vào sản xuất thử khá hiệu quả.

Từ việc áp dụng Phương pháp khuyến nông có sự tham gia của người dân, cùng với sự hỗ trợ nguồn kinh phí hàng năm của Trung tâm Khuyến nông - Khuyến ngư Quốc gia và nguồn kinh phí địa phương, sự quan tâm của UBND tỉnh, sự chỉ đạo của Ngành Nông nghiệp và PTNT, Trung tâm Khuyến nông - Khuyến ngư Hà Tĩnh đã xây dựng nhiều chương trình, mô hình, đề tài trên tất cả các lĩnh vực trồng trọt, lâm nghiệp, chăn nuôi, thủy sản, khuyến công và khuyến diêm ở các địa phương trong tỉnh. Thông qua các lớp tập huấn kỹ thuật, tham quan, hội thảo các mô hình điển hình, các buổi nói chuyện chuyên đề, cùng với việc cử cán bộ kỹ thuật trực tiếp về các địa phương theo dõi, hướng dẫn và chỉ đạo bà con nông dân thực hiện sản xuất đúng quy trình kỹ thuật, chuyển tải các tiến bộ kỹ thuật mới, trao đổi với họ những kiến thức, kinh nghiệm, cách sản xuất hiệu quả, bền vững.

Các mô hình, chương trình và đề tài được thực hiện trong những năm qua, dù gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của các yếu tố khách quan, cũng như chủ quan, nhưng đạt được kết quả cao, đưa được nhiều tiến bộ mới về giống các loại cây, con có năng suất, chất lượng cao, đưa các thiết bị phục vụ sản xuất nông nghiệp tiên tiến (máy cày đa chức năng, công cụ sạ hàng, thiết bị sản xuất muối sạch...), chuyển tải nhiều quy trình kỹ thuật thâm canh phù hợp với từng vùng sản xuất trong tỉnh. Cụ thể, năm 2008 Trung tâm Khuyến nông - Khuyến ngư đã xây dựng được 39 mô hình các loại với 79 điểm trình diễn; năm 2009, xây dựng được 29 mô hình các loại với 64 điểm trình diễn và nhiều các lớp tập huấn, các diễn đàn trao đổi về sản xuất nông nghiệp. Ngoài ra, các Trạm Khuyến nông ở các địa phương cũng xây dựng được nhiều mô hình điển hình, tổ chức nhiều lớp tập huấn, hướng dẫn các nhóm liên kết hộ, tổ liên kết... giúp đỡ người nông dân thực hiện những thử nghiệm đó ngay trên chính đồng ruộng của nhà mình, từ đó giúp họ nâng cao nhận thức, kiến thức về sản xuất nông nghiệp, tự chủ, sáng tạo và áp dụng một cách linh hoạt các kiến thức đã học và thực hành, trao đổi với các hộ dân khác cùng làm theo. Những hoạt động rất có hiệu quả, đã góp phần nâng cao hiệu quả việc thực hiện phương pháp khuyến nông có sự tham gia của nông dân.

Bên cạnh việc thực hiện các chương trình, mô hình thường niên nêu trên, từ năm 2000, được sự hỗ trợ của Dự án IFAD, Trung tâm Khuyến nông - Khuyến ngư Hà Tĩnh đã tổ chức hàng trăm các lớp tập huấn về phương pháp lập kế hoạch có sự tham gia của cộng đồng, phương pháp chọn xây dựng mô hình theo thứ tự ưu tiên, tập huấn kỹ thuật về các loại cây, con và triển khai thực hiện các mô hình trình diễn cho nhiều địa phương trong tỉnh. Qua 5 năm thực hiện (2000 - 2004), các cán bộ kỹ thuật đã chuyển giao nhiều tiến bộ KHKT mới đến cho bà con nông dân, thực hiện các mô hình, tổ chức tập huấn kỹ thuật, tham quan học hỏi kinh nghiệm... Dự án đã kết thúc và được đánh giá có hiệu quả, giúp người nông dân nâng cao được cả kiến thức, nhận thức về sản xuất nông nghiệp và sự cần thiết của sự phối kết hợp giữa người nông dân và cán bộ khuyến nông, sự liên kết cộng đồng xung quanh họ.

Ngoài ra, từ năm 2006 Hội đồng Tư vấn khuyến nông được thành lập, với nội dung chủ yếu là đào tạo hệ thống khuyến nông viên cơ sở, đây là đội ngũ nòng cốt và hoạt động có hiệu quả cao trong hệ thống khuyến nông. Qua 3 năm đi vào hoạt động (2006 - 2008), đã tổ chức được hàng chục cuộc tập huấn cho hàng trăm cán bộ khuyến nông tuyến huyện, thị, thành phố và phường, xã về phương pháp khuyến nông, phương pháp lập kế hoạch, phương pháp giám sát, đánh giá và kỹ thuật thâm canh các loại cây, con. Kết quả đã nâng cao được trình độ chuyên môn cho đội ngũ khuyến nông cơ sở, giúp họ hoạt động tốt hơn trong công tác chuyên môn.

3. Khó khăn trong quá trình thực hiện

Mặc dù qua nhiều năm áp dụng phương pháp khuyến nông có sự tham gia của người dân, nhưng do ảnh hưởng của những vấn đề về con người và xã hội, nên còn nhiều khó khăn và tồn tại, đã làm ảnh hưởng đáng kể đến hiệu quả sản xuất nông nghiệp, cũng như trình độ nhận thức và việc áp dụng linh hoạt những tiến bộ kỹ thuật mới của người nông dân vào sản xuất. Đó là:

- Sản xuất nông nghiệp còn chịu ảnh hưởng lớn của yếu tố thời tiết, khí hậu. Nên việc áp dụng phương pháp PAEM ở các địa phương bằng xây dựng các chương trình, mô hình, dự án có hiệu quả để khuyến cáo, nhận rộng còn chịu nhiều rủi ro do các yếu tố khách quan đó.
- Trình độ một số cán bộ kỹ thuật còn hạn chế, chưa được đào tạo cơ bản về phương pháp tiếp cận khuyến nông, nên việc áp dụng phương pháp này đối với hoạt động khuyến nông còn thiếu chính xác và kém hiệu quả, chưa lôi cuốn được người dân học và làm theo.
- Hoạt động của đội ngũ khuyến nông viên cơ sở chưa đáp ứng được yêu cầu, chưa nắm bắt được tình hình thực tế sản xuất nông nghiệp của địa phương, nhu cầu của người nông dân để đề xuất xây dựng những mô hình, chương trình phù hợp với thực tế của địa phương.
- Phong tục tập quán ở mỗi địa phương khác nhau, trình độ dân trí, nhận thức xã hội của đại bộ phận người nông dân còn kém, họ chưa chịu khó học hỏi cái mới, còn mang tính cục bộ, bảo thủ, sản xuất nhỏ lẻ, tự cung, tự cấp, chưa sản xuất mang tính chất hàng hoá, nên đã làm ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả của việc phổ biến, tuyên truyền những tiến bộ kỹ thuật mới.
- Đời sống của người nông dân còn gặp nhiều khó khăn, nên việc tiếp nhận các mô hình, chương trình về tiến bộ kỹ thuật mới đòi hỏi vốn đối ứng còn chậm, làm ảnh hưởng đáng kể đến việc thực hiện mô hình.
- Nguồn kinh phí để thực hiện các chương trình, mô hình còn thấp, chưa đáp ứng được nhu cầu để thực hiện một cách sâu rộng đến nhiều địa phương, nên mặc dù có nhiều tiến bộ kỹ thuật mới áp dụng hiệu quả, nhưng lại không có kinh phí để tổ chức nhân rộng.

- Nhiều cơ quan, tổ chức đoàn thể, đơn vị khác có chức năng về phát triển nông nghiệp như Hội Nông dân, Liên minh HTX, Hội Phụ nữ... cũng tham gia vào việc thực hiện các mô hình, chương trình làm cho người dân thiếu sự tập trung vào một cơ quan chuyên trách, gây khó khăn trong quá trình hoạt động và thực hiện và đôi khi thiếu cơ sở khoa học trong các giải pháp kỹ thuật.
- Có một thực tế là hiện nay người nông dân ở nhiều địa phương trong tỉnh đến vụ sản xuất còn phải mua giống, vật tư phân bón, thuốc BVTV... kém chất lượng, không đảm bảo về số lượng, gây ảnh hưởng lớn đến sản xuất. Còn các cơ quan chuyên trách về nông nghiệp như Trung tâm Khuyến nông - Khuyến ngư, Chi cục BVTV... thì chưa có văn bản nào quy định được cung ứng các loại giống, vật tư đó. Nên việc thực hiện một trong các mục tiêu của phương pháp là điều chỉnh việc cung cấp đầu vào (giống, phân bón, thuốc BVTV...) tín dụng, đầu vào và tiếp thị phù hợp với nhu cầu và khả năng của nông dân là chưa thực hiện được.
- Về nhận thức, tư tưởng và chỉ đạo: Mặc dù đã có nhiều chủ trương về phát triển nông nghiệp, nông thôn của Đảng, Nhà nước, nhưng ở một số địa phương, đơn vị còn thể hiện tư tưởng bằng lòng với những kết quả đạt được, nên thiếu sự quan tâm trong chỉ đạo để áp dụng tiến bộ kỹ thuật mới.

4. Đề xuất một số giải pháp khắc phục

Phương pháp khuyến nông có sự tham gia của người dân là một trong những phương pháp được đánh giá cao trong việc đảm bảo tính khả thi của các chương trình, mô hình, dự án. Phương pháp này do bảo đảm được thông tin 2 chiều (dưới lên và trên xuống) giữa nông dân và tổ chức khuyến nông, do vậy những kết quả đạt được của hoạt động khuyến nông sẽ có tính bền vững. Muốn áp dụng rộng rãi và có hiệu quả phương pháp này tại Hà Tĩnh, cần có những giải pháp khắc phục những hạn chế trên, cụ thể:

- Cần cấp kinh phí để cho cán bộ khuyến nông các cấp được đào tạo cơ bản hơn về phương pháp khuyến nông có sự tham gia của người dân, để thông qua các lớp đào tạo đó, qua những buổi thực hành, thực tế họ sẽ có những kiến thức cơ bản để chuyển giao các tiến bộ kỹ thuật mới cho người nông dân.
- Tổ chức lại mạng lưới thông tin, tuyên truyền để phổ biến, tuyên truyền sâu rộng hơn những tiến bộ kỹ thuật tiên tiến đến từng hộ dân, nhằm nâng cao nhận thức cho họ. Bên cạnh đó, cần xây dựng các CLB khuyến nông ở xã, thôn xóm, tổ chức các nhóm cùng sở thích, nhóm nông dân nòng cốt... để người dân tự học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau.
- Nhà nước cần hỗ trợ kinh phí để xây dựng nhiều mô hình, chương trình áp dụng các tiến bộ kỹ thuật mới, đồng thời phổ biến nhân rộng các điển hình đó trên các phương tiện thông tin đại chúng. In các tờ rơi, sách kỹ thuật cấp phát về tận thôn bản để người dân được đọc và áp dụng.

Phương pháp khuyến nông có sự tham gia tích cực của người dân đã áp dụng vào hoạt động khuyến nông tại Hà Tĩnh trong những năm qua, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn, cũng như tồn tại, hạn chế do ảnh hưởng của nhiều yếu tố về con người và xã hội, nhưng đã thể hiện rõ nhiều ưu điểm bởi các nguyên tắc và phương pháp phù hợp. Để hoàn thiện và áp dụng phương pháp này có hiệu quả hơn nữa trong thời gian tới tại Hà Tĩnh, chúng tôi kính mong được sự tham luận, đóng góp ý kiến của quý vị đại biểu tham dự Hội nghị./.